

Giáo Sĩ Việt Nam

Bán nguyệt san – Số 282 – Chúa nhật 28.08.2016

Giáo sĩ: ĐƯỢC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Dt, 5.1)

www.conggiaovietnam.net

giaosivietnam@gmail.com

MỤC LỤC

TÂN ƯỚC	Vatican 2
KHIÊM TỐN NHẬN RA MÌNH	Lm. JB NGUYỄN MINH HÙNG
CÂU CHUYỆN NƠI BÀN TIỆC	Bác Sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD.
CHÚA YÊU THÍCH NHỮNG KẸ KHIÊM NHƯỜNG	Lm. Anton Nguyễn Văn Độ
Đan viện Thánh Mẫu Vĩnh Phước: Thánh Lễ chúc phong Viện Mẫu Tiên Khởi Maria Gioan Thánh Giá Phạm Ghy Tạc	Người Giòng Trôm
GIÁO HỘI CẦN THIẾT CHO PHẦN RỜI CỦA CON NGƯỜI RA SAO? ..	Lm. PX. Ngô Tôn Huấn
MỖI THÁNG MỘT CHIA SẺ [CHIA SẺ THỨ 6] - ĐÀO TẠO NGƯỜI ĐÀO TẠO (T.O.T. TRAINING OF TRAINERS)	Giêrônimô Nguyễn Văn Nội
PHÒNG VẤN CHỦ TỊCH THÁNH BỘ MỚI: “ĐÂY LÀ THỜI KỲ CỦA GIÁO DÂN”	GNsP
KÊBAR, DÒNG SÔNG ĐỊNH MỆNH	Lm. Vĩnh Sang, DCCT
NHIP SỐNG TRONG TUẦN - TUẦN XXII / C	Lm. Giuse Ngô Mạnh Điệp
XIN CHÚA THA THỨ CHO CHÚNG CON	Lm. Micae Phaolô Trần Minh Huy, pss.
SỰ THĂNG TRẦM CỦA TUỔI GIÀ	Bác Sĩ Nguyễn Ý Đức, MD.

TÂN ƯỚC

Thánh Công Đồng Chung Vaticanô II

Bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN

LTS: BBT CGVN và Đặc San GSVN hân hạnh giới thiệu trọn bộ 16 Văn Kiện Công Đồng Vatican 2, bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN, ấn bản mới nhất, có bán tại các Nhà Sách Công Giáo.

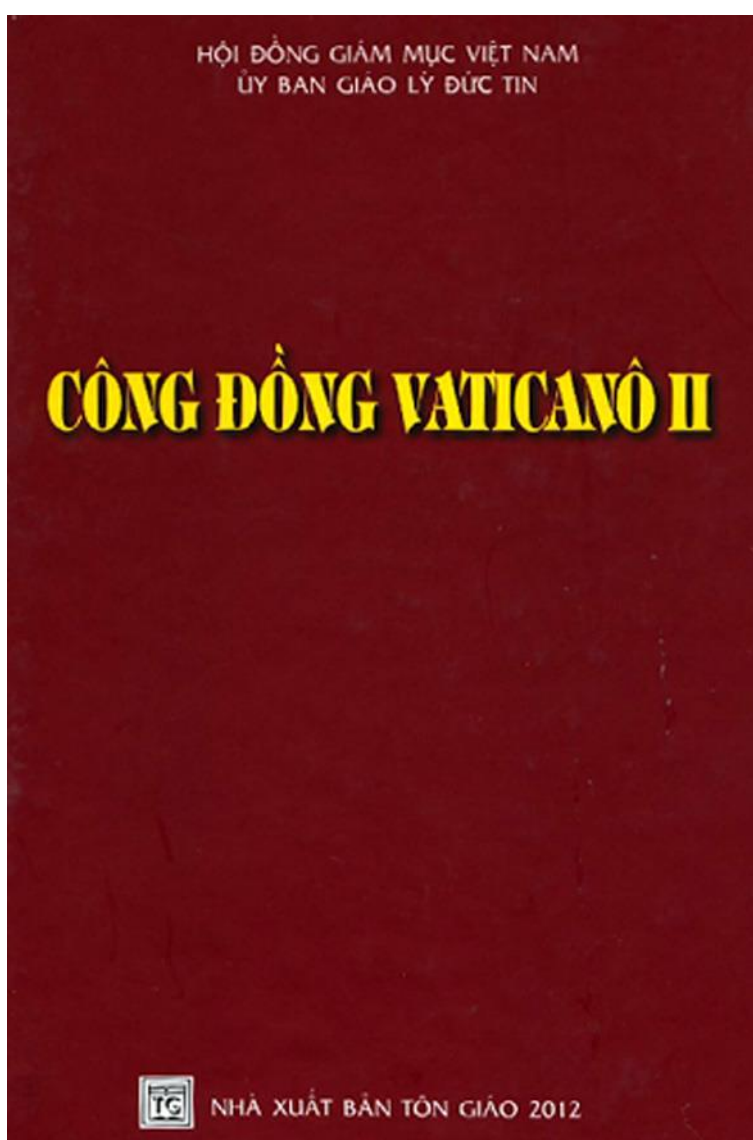
Suốt hơn 10 năm qua trên Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam chúng con đã trung thành phổ biến bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIO X Đà Lạt; Nay với trọn tấm lòng biết ơn các dịch giả qua các thời kỳ, chúng con xin tiếp tục công việc tối cần thiết này nhưng với một bản dịch hoàn chỉnh hơn - **Bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN**. Rất mong được mọi người

đón nhận, hỗ trợ việc phổ biến tài liệu quý này như KIM CHỈ NAM đích thực, đầy đủ và hoàn hảo cho mọi thành phần Dân Chúa. Chúng ta đang sống trong thời điểm kỷ niệm 50 năm Thánh Công Đồng Chung Vatican 2; Dân Chúa Việt Nam khi dành thời gian đọc lại các Hiến Chế, Sắc Lệnh, Tuyên Ngôn sẽ luôn nhận ra điều mới mẻ và hữu ích cho từng cá nhân cũng như cộng đoàn.

Chúng con xin chân thành cảm ơn Quý Đức Cha, Quý Cha Ủy Ban GLĐT đã sẵn lòng cho phép chúng con giới thiệu bản văn quý giá này qua internet. Quý Cha và Quý Vị có thể yêu cầu nhận trọn bộ hay từng Văn Kiện cụ thể trên một file word qua email, hoặc cũng có thể tải về máy tại địa chỉ: <http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=home&v=subject&is=31>

Xin chân thành cảm ơn

BBT CGVN & Đặc San GSVN



[VỀ MỤC LỤC](#)

HIẾN CHẾ TÍN LÝ
VỀ MẠC KHẢI CỦA THIÊN CHÚA
DEI VERBUM
Ngày 18 tháng 11 năm 1965

CHƯƠNG V
TÂN ƯỚC

17. Lời Thiên Chúa, sức mạnh Thiên Chúa Cha dùng để cứu rỗi tất cả những ai có lòng tin (x. Rm 1,16), được trình bày và biểu dương sức mạnh cách trỗi vượt trong các sách Tân Ước. Thật vậy, khi đến thời viên mãn (x. Gl 4,4), Ngôi Lời đầy tràn ân sủng đã trở nên xác phàm và cư ngụ giữa chúng ta (x. Ga 1,14). Chúa Kitô đã thiết lập Nước Thiên Chúa trên trần gian, Người đã dùng hành động cũng như lời nói để tỏ bày Cha của Người và chính mình, và đã hoàn tất công việc của Người khi chịu chết, sống lại, lên trời vinh hiển, và cử Thánh Thần đến. Chính Người, Đấng duy nhất có những lời ban sự sống đời đời (x. Ga 6,68), khi được nâng lên cao khỏi đất, đã kéo mọi người đến với mình (x. Ga 12,32, bản Hy Lạp). Mầu nhiệm này chưa từng được tỏ cho các thế hệ khác biết, nhưng nay đã được mạc khải trong Thánh Thần cho các thánh Tông đồ và các Ngôn sứ của Người (x. Ep 3,4-6, bản Hy Lạp) để họ rao giảng Tin Mừng, khơi dậy lòng tin vào Đức Giêsu, là Đấng Kitô và là Đức Chúa, đồng thời cũng qui tụ Giáo Hội. Về những điều ấy, các sách Tân Ước luôn là một bằng chứng thần linh trường tồn.

18. Không ai không biết rằng trong tất cả các Sách Thánh, kể cả các sách Tân Ước, thì các sách Tin Mừng xứng đáng có địa vị trỗi vượt, vì là chứng tích chính yếu về đời sống và giáo huấn của Ngôi Lời Nhập Thể, Đấng Cứu Chuộc chúng ta.

Trong mọi thời và ở mọi nơi, Giáo Hội đã và vẫn quả quyết rằng bốn sách Tin Mừng bắt nguồn từ các Tông đồ. Thật vậy, những điều mà các Tông đồ rao giảng theo lệnh truyền của Chúa Kitô, sau đó nhờ Chúa Thánh Thần linh hứng, chính các ngài và những người cùng làm việc tông đồ với các ngài đã lưu truyền cho chúng ta trong những văn bản làm nền tảng đức tin, đó là Tin Mừng dưới bốn hình thức theo Matthêu, Marcô, Luca và Gioan¹.

19. Mẹ thánh Giáo Hội đã và vẫn không ngừng quả quyết rằng bốn sách Tin Mừng vừa kể trên, mà Giáo Hội không ngần ngại khẳng định tính lịch sử, trung thành lưu truyền những gì Chúa Giêsu, Con Thiên Chúa, khi sống giữa loài người, thật sự đã làm và đã giảng dạy vì phần rỗi đời đời của họ, cho tới ngày Người được đưa về trời (x. Cv 1,1-2). Thật vậy, sau khi Chúa Giêsu lên trời, các Tông đồ đã truyền lại cho những người nghe các ngài những điều Chúa đã

¹ x. T. IRÊNÊÔ, *Adv. Haer* III, 11, 8: PG 7, 885; xb. Sagnard, tr. 194.

nói, đã làm với sự thông hiểu đầy đủ hơn² mà các ngài đã nhận được từ các biến cố vinh hiển của Chúa Kitô và đã học biết nhờ ánh sáng của Thánh Thần Chân Lý³. Các thánh sử đã viết bốn sách Tin Mừng bằng cách chọn một số trong những điều được truyền khẩu hay đã được ghi chép, tóm tắt hoặc giải thích một số điều tùy theo tình trạng của các giáo đoàn, và sau cùng vẫn giữ lại hình thức lời giảng, để luôn truyền đạt cho chúng ta những điều chính xác và trung thực về Chúa Giêsu⁴. Quả thế, dựa trên ký ức hay kỷ niệm riêng, hoặc dựa trên lời chứng của những người “từ đầu đã tận mắt chứng kiến và đã trở thành những người phục vụ cho Lời”, các ngài đã viết ra với chủ ý giúp chúng ta nhận thức được “tính xác thực” của những lời các ngài nói để dạy dỗ chúng ta (x. Lc 1,2-4).

20. Ngoài bốn quyển Tin Mừng, thư quy Tân Ước còn gồm các thư thánh Phaolô và những văn bản khác thời các Tông đồ, đã được viết dưới sự linh hứng của Chúa Thánh Thần; do ý định khôn ngoan của Thiên Chúa, các văn bản ấy cũng cố thêm những gì liên hệ đến Chúa Kitô, trình bày ngày càng rõ ràng hơn giáo huấn đích thực của Người, rao giảng sức mạnh cứu độ của công trình thần linh do Chúa Kitô thực hiện, và tường thuật lại những bước đầu và sự tăng triển kỳ diệu, đồng thời tiên báo sự hoàn tất vinh hiển của Giáo Hội.

Thật thế, Chúa Giêsu đã ở bên các Tông đồ như xưa Người đã hứa (x. Mt 28,20) và đã cử Thánh Thần Bảo Trợ đến để dẫn dắt các ngài đến chân lý vẹn toàn (x. Ga 16,13).

VỀ MỤC LỤC

KHIÊM TÓN NHẬN RA MÌNH

CHÚA NHẬT XXII THƯỜNG NIÊN NĂM C

Có phải trong mọi nơi, mọi hoàn cảnh, lời dạy sau đây của Chúa: *“Khi anh được mời đi ăn cưới, thì đừng ngồi vào cỗ nhất, kẻo lỡ có nhân vật nào quan trọng hơn anh cũng được mời, và rồi người đã mời cả anh lẫn nhân vật kia phải đến nói với anh rằng: Xin ông nhường chỗ cho vị này. Bấy giờ anh sẽ phải xấu hổ mà xuống ngồi chỗ cuối. Trái lại, khi anh được mời, thì hãy vào ngồi chỗ cuối, để cho người đã mời anh phải đến nói: Xin mời ông bạn lên trên cho. Thế là anh sẽ được vinh dự trước mặt mọi người đồng bàn”*, luôn luôn không gây khó khăn?

Mọi người nghĩ gì khi vị nguyên thủ, cứ vào tiệc, lại tìm chỗ không hề xứng tầm địa vị mà ngồi? Trăm lần như một, ông đợi người ta mời. Sau đó, mọi người lại phải đợi lãnh đạo của

² x. Ga 14,26; 16,13.

³ x. Ga 2,22; 12,16; x. 14,26; 16,12-13; 7,39.

⁴ x. Huân thị *Sancta Mater Ecclesia* do Ủy ban Giáo Hoàng về các nghiên cứu Thánh Kinh xuất bản: AAS 56 (1964), tr. 715.

mình từ chỗ cuối hết, bước lên. Tự dưng ông trở thành điểm chú ý không đúng lúc, không đúng cách... Chắc chắn, không bao giờ có ai chấp nhận cung cách lãnh đạo như thế...

Vậy bạn và tôi phải hiểu thế nào về lời dạy của Chúa? Điểm chính yếu: Chúa muốn nhắn gửi thông điệp gì?

Hãy nhớ, ngay đầu bài Tin Mừng, thánh Luca cho biết: *“Đức Giêsu đến nhà một ông thủ lãnh nhóm Pharisiêu để dùng bữa”*.

Pharisiêu là những kẻ hách dịch, kiêu ngạo. Họ vốn luôn tự đắc mình đạo đức, mình công chính hơn người. Họ cho rằng chỉ có họ nắm giữ lề luật, nắm giữ Kinh Thánh, và luôn chăm chỉ cầu nguyện, luôn tề tự nghiêm túc. Họ nghĩ, chắc chắn họ sẽ vào Nước Trời. Chỉ có họ là thuộc về Thiên Chúa, được Thiên Chúa yêu thương.

Rõ ràng, theo mạch văn của Tin Mừng, đối tượng Chúa nhắm đến là các Pharisiêu. Và nếu lời Chúa được công bố trong thời nay, thì chắc chắn lời ấy nhắm đến những kẻ đang nhen nhúm trong lòng dạ mình “men Pharisiêu” (Mc 8, 15a).

Do đó, Chúa muốn dạy họ và dạy chúng ta bài học của sự khiêm tốn, bài học về một tâm hồn ảnh hưởng “men thánh thiện”. Đó là luôn biết nhìn nhận thực chất con người của mình, đừng ảo tưởng, đừng khoe khoang sự “thánh thiện”, trong khi chẳng có chút thánh thiện.

Cuộc đời khoác lên chúng ta nhiều “thứ áo”, nhiều “màu áo”: nhan sắc, tiền bạc, tài năng, địa vị xã hội... Người ta thường đánh giá nhau dựa vào dáng vẻ bên ngoài. Nếu cứ sống trong những “chiếc áo” ấy, sẽ dễ hình thành trong ta ảo tưởng, kiêu ngạo, khoác lác, khoe khoang, tự mãn...

Thiên Chúa thì khác. Người nhìn thấu, nhìn toàn diện con người ta. Người nhận thấy ta tận chiều sâu tâm hồn. Bởi chỉ có bên trong nội tâm, chỉ có sự sâu thẳm của tâm môn mới là giá trị thật của mỗi một người.

Vậy cho nên, qua dụ ngôn bữa tiệc trong nhà Pharisiêu, một lần nữa, Chúa đòi bạn và tôi phải quay nhìn vào lòng mình, quay nhìn vào chiều sâu nội tâm của bản thân, để khám phá lại chính mình, khám phá sự thật của tâm hồn mình.

Tôi sẽ luôn tự nhủ: Cuộc đời có thể khoác cho tôi nhiều vị trí khác nhau, họ chỉ nhìn thấy dáng vẻ bên ngoài. Nếu tôi chỉ dựa vào những đánh giá của người đời, tôi sẽ rơi vào nguy cơ xa cách tinh thần đạo đức. Tôi cần sống đúng sự thật của mình trước mặt Chúa. Vì thế, tôi khiêm tốn chính là tôi phải tự biết mình.

Thật ra, quay về với sự thật của lòng mình không dễ chút nào. Nó là cả một công trình của sự nỗ lực và phấn đấu từng giây phút, suốt đời ta.

Bởi ai cũng thích lời khen hơn tiếng chê, thích được nịnh, được ca tụng hơn bị phê bình. Đối diện với lời ca tụng, có thể ta tỏ ra khiêm tốn, miệng nói mấy lời chối từ, nhưng trong lòng thì lại thấy như... muốn người ta khen hơn nữa.

Ngược lại, biết bao nhiêu lần, ta coi là bị xúc phạm, khi ai đó “cả gan” phê bình, chỉ trích ta. Có người bực tức, khó chịu, cắt đứt mọi quan hệ với kẻ dám phê bình mình. Thậm chí, trong

cuộc đời này, đã xảy ra biết bao nhiêu sự trả thù, thủ tiêu những kẻ dám nói sự thật về lỗi lầm của một ai đó. Người ta có thể coi người phê bình là đối thủ, là kẻ thù phải tận diệt...

Hãy đón nhận ánh sáng lời Chúa để khám phá lại giá trị thật mà ta đang có, đang chi phối mọi tư tưởng, hành động, lời nói, mọi tương quan... của mình.

Hãy đón nhận ánh sáng lời Chúa để tập tành và làm cho hình thành dần sự khiêm tốn, nếu chưa được như mong muốn, thì cũng phải ở mức tối thiểu.

Hãy đón nhận ánh sáng lời Chúa để ta luôn luôn đón nhận những ý kiến của anh chị em, dù đó là sự thật khó nghe.

Hãy đón nhận ánh sáng lời Chúa để sẵn sàng chỉnh đốn khi được ai đó cho biết, hay khi khám phá ra bóng tối trong lòng dạ mình.

Hãy tự xô đổ mọi bức tường của ảo tưởng, của kiêu ngạo, của tự mãn..., điều mà nếu không khám phá lại tâm hồn trong ánh sáng của lời Chúa, sẽ khó có thể làm nổi.

Hãy nhận ra mình. Chân nhận bản thân là cách khiêm tốn nhất để chiếm lĩnh tình yêu của Chúa và sở hữu tình thương của nhiều anh chị em dành cho mình.

Hãy quyết tâm: Từ nay tôi sẽ sống khiêm tốn. Đó là tôi sống đúng sự thật con người của tôi trước mặt Chúa, trước mặt anh chị em.

Chỉ khi nào lòng ta biết đón nhận ánh sáng lời Chúa để đối diện với chính mình, khám phá lại bản thân, ta mới thực là người có đức khiêm tốn hoàn hảo.

Hãy nhớ: cùng với lời dạy hãy sống khiêm tốn, chính Chúa Giêsu đã đi bước trước, đã làm gương trước cho chúng ta về sự khiêm tốn. Thánh Phaolô, trong thư gửi tín hữu Philipphê đã nói về sự khiêm tốn của Chúa Giêsu:

“Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ trở nên giống phàm nhân, sống như người trần thế. Người lại còn hạ mình, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập giá. Chính vì thế, Thiên Chúa đã siêu tôn Người, và tặng ban danh hiệu trổi vượt trên muôn ngàn danh hiệu” (Pl 2, 6- 9).

Tất cả chúng ta hãy trở về với lòng mình, đặt mình đối diện trước sự thánh thiện của Thiên Chúa, để khiêm tốn thật sự. Nhờ khiêm tốn, ta sẽ dễ sám hối.

Chỉ khi trở về đối diện với Thiên Chúa, trong tư thế trần trụi, hèn hạ, nghèo khó, đầy những tội lỗi, mà không ai biết, chỉ có Chúa và bản thân biết, ta mới thật sự có cơ hội vươn lên sự thánh thiện, có cơ hội hãm dẹp bớt cái tôi công kênh. Nhờ đó, tâm hồn khiêm tốn mới có thể ulla về trong ta.

Hãy loại trừ “men Phari sâu”. Hãy tập nhìn vào lòng mình. Hãy nhận ra sự thật của lòng mình. Hãy khiêm tốn như Chúa. Hãy khiêm tốn theo lời Chúa dạy.

Lm. JB NGUYỄN MINH HÙNG

VỀ MỤC LỤC

CÂU CHUYỆN NƠI BÀN TIỆC

CHÚA NHẬT XXII-C THƯỜNG NIÊN

Sirach 3:17-18,20,28-29; Tv 68; Dt 12:18-19, 22-24a; Lc 14:1, 7-14

Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD



Image: Supper at Emmaus by Caravaggio

Trong Tin Mừng Luca, bữa ăn và các dạ tiệc liên hoan chúc mừng nhau là những lúc quan trọng nhất để chúa Giesu giảng huấn; ở đó chúng ta học được nhiều điều hay và ý nghĩa hơn là chính chuyện ăn uống.

Câu chuyện nơi bàn tiệc hôm nay xảy ra trong lúc Chúa Giesu và các môn đệ bắt đầu cuộc di hành lên Jerusalem. Đối với Luca, bàn tiệc rất quan trọng. Cả phép thánh thể lẫn hiện tượng chúa Kito phục sinh đều được nói lên nơi bàn tiệc (Lc 24:28-32). Khi các môn đệ đang cùng nhau ngồi trên bàn ăn thì Chúa Giesu hứa ban chúa Thánh Thần và ủy thác nhiệm vụ cho họ (Cv 1:8). Cũng chính vì tình bạn nơi bàn tiệc mà dân Do Thái và dân ngoại đã thiết lập được Giáo Hội (Cv 10:9-16; 11:1-18).

Ý NGHĨA TÌNH BẠN NƠI BÀN TIỆC

Bài Tin Mừng hôm nay chỉ thấy trong Luca (Lc 14:1, 7-14). Chúa Giesu giảng dạy về đức khiêm nhường và Luca trình bày ý tưởng của mình về người giàu và kẻ nghèo theo lời dạy của

chúa Giesu. Đối với Do Thái Giáo, chúa Giesu và Giáo Hội sơ khai thì tình bạn nơi bàn tiệc quả có nhiều ý nghĩa quan trọng về kinh tế, xã hội và tôn giáo.

Câu 1 chương 14 là câu mở đầu dẫn đến những câu 7-11. Chúa Giesu khi dùng cơm tối tại nhà một người biệt phái đã quan sát cung cách và thái độ của cả khách lẫn chủ. Nhìn nếp sinh hoạt của họ, Chúa đã hiểu được tính tình con người, cả những thâm ý thầm kín bên trong. Nhân đó Chúa đã nói cho mọi người biết cách sống nơi vương quốc Thiên Chúa. Nếp sống bình thường và quen thuộc hàng ngày phải là nếp sống có Chúa hiện diện.

NÂNG LÊN CAO LÀ DO CHÚA, KHÔNG PHẢI LOÀI NGƯỜI

Vậy trọng điểm của bài Phúc Âm hôm nay là gì? Ai cũng coi cái TÔI của mình là nhất, chẳng ai muốn ngồi ở dưới vì tự ái bị tổn thương, nên phải cố lên chỗ cao để ngồi. Dường co giữa tự ái và khiêm tốn sẽ làm đảo lộn ý nghĩa của đức khiêm nhường, biến cái tôi thành vĩ đại hơn. Chọn chỗ ngồi ở dưới vì khiêm tốn là một chuyên, nhưng chọn chỗ dưới để được mời lên trên lại là một chuyên khác. Toàn thể sứ điệp này xem ra có vẻ kỳ cục, giả hình nhân đức, vì chọn chỗ ngồi ở dưới nhưng lại mong chủ nhà mời lên trên!

Những người ngồi đúng vị trí của mình ở trên lại bị mời xuống, những người ngồi dưới vì tự cảm thấy mình thấp kém lại được đưa lên. Nâng lên cao là do Chúa; nhận mình thấp hèn là biết đúng thân phận loài người. Hành động hạ mình tự nó không là gì cả, nhưng có ý nghĩa đối với cả Thiên Chúa và đức Kito.

Bài đọc 1 trong sách Sirach/Huân ca (3:17-18, 20, 28-29) nói về đức khiêm nhường, nghĩa là tự mình chọn đúng giá trị của mình (7-19) để thi hành bổn phận, tránh những gì vượt quá giới hạn hiểu biết và quyền hạn của mình (20-22). Nhưng kiêu hãnh thường trở thành kiêu căng, tự cao tự đại, phán đoán sai lạc, ngoan cố và gây bất bình nguy hiểm (3:23-27).

THIÊN CHÚA LÀ BẢO ĐẢM DUY NHẤT

Người giàu có, quyền thế và 'ngay thẳng' thường cảm thấy khó khăn cởi mở với Thiên Chúa một cách khiêm cung. Họ tự tin vào tài sản và sự an toàn của họ. Họ đâu có biết rằng bảo đảm duy nhất là làm bạn với Thiên Chúa và phụng sự Thiên Chúa, nghĩa là làm đầy tớ loài người và Thiên Chúa theo gương đức Giesu thành Nazareth. Tự khen mình là một hình thức tự mãn, không tin tưởng vào Thiên Chúa. Điều đó cho thấy rõ ràng là tại sao những người giàu sang phú quý hay tự phụ đến độ ngạo mạn kiêu căng, hãnh tiến một cách tự nhiên, coi mình như Chúa vậy.

Bài học thứ hai chúng ta học được ở bài Tin Mừng hôm nay là đừng hành động như thói thường người đời hay làm. Chúa Giesu khuyên chúng ta đừng mời những người mà một ngày nào đó họ sẽ mời lại để trả ơn chúng ta, trái lại hãy mời và chia sẻ với những người chưa bao giờ được mời, những người nghèo khó sống bên lề xã hội, những người mà không bao giờ họ có thể mời lại chúng ta. Việc làm của ta lúc đó mới giá trị và có công đức thực sự.

ĐIỀU LỆ VỀ KHÁCH CỦA LUCA

Làm chủ mời cũng phải có những đức tính cần thiết như hiếu khách, thân tình, lịch thiệp, vui vẻ, biết lo lắng để ý xem khách cần gì và muốn gì để tiếp. Tuy nhiên khi quan sát (Lc 14:12-14) chúa Giesu thấy đãi khách cũng bị hiểu sai và lợi dụng, có hậu ý xấu là mong khách sẽ mời trả lại hoặc không mời những người nghĩ rằng họ chẳng bao giờ có thể đáp trả lại, do đó khách mời toàn là những người giàu có vị vọng rất có khả năng mời đáp lại một cách nào đó như họ mong muốn.

Chúa Giesu kêu gọi "*cung cách mời của nước trời*" là mời những người không có tiền của địa vị trong xã hội. Thiên Chúa là chủ mời cuối cùng của chúng ta, và chúng ta, vừa là chủ vừa là khách, không yêu cầu, không đặt điều kiện, không đòi hỏi trả ơn... Khách của Luca có 4 loại người: nghèo khó, tàn tật, què quặt, đui mù (c.13). Chúng ta biết loại người này vì Mary hát mừng họ trong bài Ngợi Khen Magnificat ghi ở chương đầu của Tin Mừng Luca (Lc 1: 46-55) và chúa Giesu nói đến họ trong bài giảng lễ khánh thành hội đường ở Nazareth (Lc 4: 16-30).

CHÚA ĐẾN ĐỂ TÌM KIẾM VÀ CỨU VỚT KẸ ĐÃ MẤT

Những điều chúa Giesu làm và ngồi ăn với những người khác thường đã làm cho kẻ thù của Chúa nổi giận. Họ xì xào: "*Ông ấy vào ăn uống ở nhà kẻ tội lỗi*" hoặc "*Coi kia, ông ta ngồi ăn với những người thu thuế và đĩ điếm!*" (Mt 9:10-11) Ở những chỗ khác, người ta lại chỉ thấy toàn kẻ tội lỗi, những người sống bên lề xã hội, những kẻ cùng đinh khổ rách bị xã hội ghét bỏ và xa lánh. Nhưng chúa Giesu lại nhìn họ với ánh mắt hoàn toàn khác. Người coi mọi người dù nghèo hèn đói rách đến đâu cũng là con người, những người suốt đời bị thất bại ê chề; họ cố gắng bước khỏi cảnh cùng khổ, bắt công đó để vươn lên mà hầu như vô vọng. Chúa Giesu đã phải kêu lên: "*Hôm nay, sự cứu rỗi đã đến nhà này, bởi vì người này là con cháu tổ phụ Abraham. Con người đến là để tìm kiếm và cứu vớt kẻ đã mất.*" (Lc 19:9-10)

Mục vụ của chúa Giesu là tìm kiếm và cứu vớt kẻ đã mất, nâng kẻ nghèo khổ thấp hèn lên, hạ kẻ giàu sang quyền quý, kiêu ngạo, tự cao tự đại xuống. Đối thủ của Chúa cảm thấy bị xúc phạm vì cung cách và lòng thương xót quảng đại ấy của chúa không thích hợp với họ. Tất cả những người mà chúa Giesu đề nghị cho vào danh sách khách mời của chúng ta đều là những người sẽ được chỗ danh dự ở tiệc mừng nơi vương quốc. Họ là những kẻ nghèo khó, tàn tật, què quặt, đui mù và dân ngoại, những kẻ không thể đáp trả lại chúng ta được, vì hoàn cảnh không cho phép họ được vào trung tâm Đền Thánh Cũ. Nhưng Đền Thánh Mới thì không ngăn cản bất cứ ai.

PHỐI HỢP GIAO ƯỚC CŨ VÀ MỚI

Trong bài đọc 2 thư gửi tín hữu Do Thái (Dt 12: 18-19, 22-24a), thánh Phaolô đã so sánh hai giao ước của Maisen và của Chúa Kito. Đoạn văn tuyệt vời này nói lên sự tương phản giữa hai cuộc họp vĩ đại của dân Israel trên núi Sinai để niêm phong giao ước cũ và công bố luật Maisen và cuộc họp giao ước mới ở núi Zion, thị trấn thiên quốc Jerusalem của những người theo chúa Giesu. Trong cuộc họp này có sự hiện diện của chúa Giesu cùng với máu cứu chuộc của Người và muôn vạn thiên thần để nhớ lại những nghi thức phụng vụ ở trên trời như nói trong sách Khải Huyền.

Giao ước Maisen được thể hiện qua sự sợ hãi Thiên Chúa và những hình phạt ghê gớm của Người (12:18-21). Trái lại giao ước trong chúa Giesu cho chúng ta trực tiếp đến với Thiên Chúa (c.22), khiến chúng ta thành những thành viên của cộng đồng Kito giáo, là con Thiên Chúa, là dân thánh (c. 23) có chúa Giesu làm trung gian cho chúng ta (c.24). Dù những Kito

hữu có bỏ đạo thì Vương Quốc Thiên Chúa trong đức Kito vẫn tồn tại và sự công chính/công bằng của Người sẽ trừng phạt những kẻ đào ngũ (12: 28-29).

ĐÔI LỜI KẾT:

*

KHÍ GIỚI CỦA NHỮNG VỊ THÁNH

Có lẽ chúng ta cần suy niệm những lời sau đây của Chân Phước HY John Henry Newman trong một bài giảng liên quan đến bài Phúc Âm hôm nay dưới đầu đề: *Khí giới của những vị Thánh.*

Ngài viết:

“ Có một liên đới huyền diệu giữa tự cao tự đại và tự hạ mình xuống. Nếu bạn phụng sự những kẻ khiếm tốn và những kẻ bị khinh khi; nếu bạn cho những kẻ nghèo đói ăn, chăm sóc những kẻ yếu đau, giúp đỡ những kẻ cùng khổ; nếu bạn chịu đựng những kẻ cứng đầu cứng cổ, chấp nhận bị xỉ nhục, cam chịu cảnh vô ơn bạc nghĩa, cố gắng trở nên tốt khi bị ma quỷ cám dỗ, thì vì vẻ đẹp mỹ miều của Thiên Chúa, bạn đã có uy quyền trên thế giới này và đang đứng trên mọi tạo vật. Thiên Chúa đã tạo ra cái luật đó. Vậy thì Thiên Chúa đã làm những công việc kỳ diệu. Khí cụ của Người là kẻ nghèo, kẻ bị khinh khi. Trần gian khó có thể biết danh họ, hoặc chẳng biết gì cả. Họ đang bận rộn với những công việc mà thế gian cho là nhỏ nhặt chẳng đáng và chẳng ai thèm để ý tới. Bề ngoài xem ra họ chẳng làm được việc gì to tát; những điều họ làm thì chẳng đi đến đâu. Họ xem như đã thất bại. Nói đúng ra, ngay cả những vấn đề đạo giáo mà họ nghĩ là ước nguyện cũng không có một liên đới tự nhiên và rõ ràng nào giữa những việc họ làm và những đau khổ họ chịu cùng những kết quả mong muốn. Nhưng nó lại có một liên đới vô hình nơi vương quốc Thiên Chúa. Họ đứng khi ngã. Cũng hiển nhiên là không có sự hòa đồng nào lại to lớn bằng sự hòa đồng của chính Chúa chúng ta. Họ càng hạ mình xuống thấp thì họ càng trở nên giống Chúa; càng trở nên giống Chúa thì quyền lực của họ với Chúa càng vĩ đại hơn.”

***TÂM NIỆM CỦA MẸ TERESA**

Sắp đến lễ giỗ Mẹ Teresa thành Calcutta thứ 19 (ngày 5 tháng 9) và sinh nhật thứ 106 của Mẹ (ngày 26 tháng 8), chúng ta hãy ghi lại “những tâm niệm có vẻ ngược đời” mà người ta cho là của mẹ. Những lời này rất thích hợp với vị thánh của người nghèo mà đức Phanxicô sẽ phong thánh vào ngày Chúa Nhật 4 tháng 9 sắp tới. Lần đầu tiên Mẹ nghe những lời này của Tiến sĩ Kent M. Keith, mẹ liền ghi lên tường tại một nhà trẻ của mẹ ở Calcutta. Đây là những chỉ dẫn có thể giúp ta tìm ra quyết định riêng cho mình mỗi khi gặp nghịch cảnh; nó vượt quá cả văn hóa lẫn niềm tin. Hơn bất cứ cái gì khác, những điều tâm niệm của Tiến sĩ Keith lại diễn tả đúng chủ trương của mẹ Teresa về cách thức Mẹ đối xử với mọi người trong cuộc sống của Mẹ. Mẹ Teresa hiểu rất rõ câu chuyện nơi bàn tiệc và điều lệ của thánh Luca và Chúa Giêsu.

*“Con người thường vô lý và ích kỷ, chỉ biết có mình.
Hãy cứ tha thứ cho họ.*

*“Nếu bạn tử tế mà người ta tố cáo bạn ích kỷ, có hậu ý xấu,
Vẫn cứ tử tế với họ.*

*“Nếu bạn thành công, bạn sẽ có một số bạn giả dối và kẻ thù thực sự.
Cứ tiếp tục thành công.*

*“Nếu bạn lương thiện mà người chân thật lừa phỉnh bạn,
Hãy cứ lương thiện và chân thật.*

*“Việc bạn làm mất cả năm trời, kẻ khác phá hủy trong một đêm.
Hãy làm nữa.*

*“Nếu bạn tìm được sự bình thản tâm hồn và hạnh phúc mà có kẻ ganh ghét,
Cứ tiếp tục vui vẻ hạnh phúc.*

*“Việc thiện bạn làm hôm nay rồi sẽ bị đời bỏ quên,
Hãy cứ tiếp tục làm việc thiện.*

*“Hãy cho đi điều tốt nhất bạn có, vì nó sẽ chẳng bao giờ đủ,
Cứ cho đi điều tốt nhất.*

“Những lời khuyên trên là để giúp bạn thực hành nhân đức giữa bạn và Chúa. Không phải giữa bạn và những người ấy”.

Fleming Island, Florida
August 23, 2016
NTC

VỀ MỤC LỤC

CHÚA YÊU THÍCH NHỮNG KẸ KHIÊM NHƯỜNG

Chúa nhật XXII năm – C

(Luca Lc 14, 1a.7-14)

«Nhằm một ngày sabbat » (Lc 14, 1), chi tiết quan trọng này hé mở ra chân trời của Vương Quốc, nơi ấy Đức Giêsu chuẩn bị bữa tiệc dành cho chúng ta là những người được mời. Đây không phải là bữa tiệc bình thường, vì được diễn ra « trên núi Sion, thành trì của Thiên Chúa hằng sống là Giêrusalem trên trời », có sự hiện diện của « muôn ngàn thiên thần, và cộng đoàn các trường tử đã được ghi sổ trên trời » (Dt 12, 22). Là nơi chúng ta có quyền lợi ở đấy. Đó là điều Đức Giêsu muốn dẫn chúng ta trong Tin Mừng hôm nay.

Chỗ nhất trong bữa tiệc là một vấn đề thương gây tranh luận trong các trường học Do thái thời Chúa Giêsu. Thực ra, chủ nhà không có qui định chỗ ngồi cho thực khách, nên mỗi người phải chọn lấy cho mình một chỗ sao phù hợp với địa vị của mình so với thực khách khác. Có thể có nhiều khách sang trọng hơn ta đến vào giây phút cuối, lúc ấy, cần phải thận trọng nhường chỗ cho thượng khách đó. Họ có thể được mời vào chỗ vinh dự hơn, khi mà Chủ nhà

ra dấu hiệu trong bữa ăn, vẫn còn nhiều chỗ trống, cũng có thể sớm muộn người ấy phải nhường chỗ cho người có chức quyền đến vào giờ áp chót.

Lời khuyên của Đức Giêsu không có gì là cách mạng, vì sách Châm ngôn đã từng dạy : « Trước long nhan, đừng lên mặt kiêu kỳ, chớ đứng vào chỗ của hàng vị vọng. Thà được người ta bảo: "Xin mời ông lên trên!" còn hơn bị hạ xuống » (Cn 25, 6-7). Thoáng nhìn, người ta có thể nghĩ, đơn giản chỉ là cách ứng xử thận trọng trong cuộc sống, nhưng quả thật, không dễ chịu chút nào khi thấy mình bị hạ xuống trước mặt mọi người. Hoặc là lịch sự so với các thực khách khác, vì họ xứng đáng vào chỗ nhất trong đám tiệc. Hoặc là chịu đựng có tính toán, hơi chút kiêu căng : tôi chọn chỗ tốt nhất, với nụ cười trên môi thể hiện sự khiêm nhường, nhưng ẩn tàng hy vọng được mời bước qua trước mặt mọi người để lên ngôi chỗ nhất...

Đây không phải điều mà Đức Giêsu mong đợi chúng ta. Khi nói về Nước Trời; có lúc Người cũng thêm vào « Ai nâng mình lên sẽ bị hạ xuống ; ai hạ mình xuống sẽ được nâng lên », người hạ bệ không ai khác ngoài Thiên Chúa, Ngài hạ bệ những ai quyền thế và nâng cao những kẻ khiêm nhường. Kẻ kiêu ngạo là « người tự hào cho mình là công chính mà khinh chê người khác » (Lc 18, 9), khi « sự thiện không có ở trong người ấy » (x. Rm 7, 18). Họ « tự cao tự đại, nên chẳng thấy tội mình mà chê ghét » (Tv 36, 3). Như người pharisiêu trong dụ ngôn, ông tự phụ khoe khoang trước mặt Thiên Chúa và người đời : « Lạy Chúa, con cảm tạ Chúa, vì con không như những người khác » (Lc 18, 11). Ông ngửa mặt lên trời và xét đoán nghiêm khắc về tha nhân.

Trái lại, người khiêm nhường, trước Mạc Khải tình thương của Thiên Chúa, họ ý thức về thân phận bụi đất của mình, nên « khiêm nhường ». Như người thu thuế (Lc 18, 13), hay như vịnh gia, than vãn : « Xin rủ lòng thương con, lạy Chúa: con kêu con gọi Chúa suốt ngày. Lạy Chúa, xin làm cho con được vui thoả, vì con nâng tâm hồn lên tới Chúa. Lạy Chúa, Ngài nhân hậu khoan hồng, giàu tình thương với mọi kẻ kêu xin » (Tv 85, 3.5). Ý thức về thân phận tội lỗi của mình trước nhan Chúa, tin tưởng nài van và xưng thú tội lỗi cùng Ngài, là những điều căn bản của sự khiêm nhường.

«Những kẻ khiêm nhường» thực sự mới có thể nói lời « tạ ơn » đối với Thiên Chúa (Bài đọc 1) vì vinh quang từ đâu đến để chúng ta có thể « tạ ơn » Đấng Tối Cao, nếu không phải đến từ Thiên Chúa? Chúng ta đón nhận vinh quang ấy thế nào nếu không phải là nhận lãnh Tin Mừng với lòng thống hối ăn năn ? Vì thế, ý tưởng của người khôn ngoan là lắng tai nghe, họ nghe tiếng Chúa gọi, và « hướng về Đức Giêsu, trung gian của Giao ước mới » (Dt 12), để đón nhận ơn cứu độ tự nơi Người.

Triết gia Nietzsche trách Kitô giáo là tôn giáo của những người yếu thế ; thấp cổ bé họng; khi tán dương kẻ khiêm nhường ở dưới đất trong khi mong đợi tiến về trời cao. Một quan niệm về khiêm nhường như vậy thực sự mà nói quá thụ động với đòi hỏi của Tin Mừng. Tuy Đức Giêsu chịu đựng những điều lằng nhục trong cuộc Thương khó, nhưng Người đã chọn lựa con đường này có suy nghĩ : «Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang mặc lấy thân

nô lệ, trở nên giống phàm nhân sống như người trần thế. Người lại còn hạ mình, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự.» (Ph 2, 6-8). Sự khiêm nhường tự hạ của Chúa Con biểu lộ đức ái cao cả, Người áp ủ trong lòng ơn cứu rỗi các linh hồn và tôn vinh Thiên Chúa Cha trong họ. Khiêm nhường thật để duy trì hạnh phúc phục vụ anh em, « lấy lòng khiêm nhường mà coi người khác hơn mình» (x. Ph 2, 3). Đối với người yêu mến, thì phục vụ vô vị lợi là phần thưởng của họ : « Khi anh dọn tiệc mời khách, thì hãy mời những người nghèo ; và anh sẽ hạnh phúc, vì họ không có gì để trả lại anh. » Anh có thể có bác ái trong sự khiêm nhường, vì người khiêm nhường không qui chiếu về mình nhưng làm phúc vô vị lợi đối với tha nhân trong tình yêu. Thế nên, Tình Yêu vĩnh cửu của Thiên Chúa là khiêm nhường hoàn hảo nhất.

Lạy Chúa, xin đẩy xa tính kiêu ngạo xa con, dẫn con đi trên đường chân lý là khiêm nhường, để con coi người khác trọng hơn mình, và tìm thấy niềm vui khi phục vụ người khác. Xin đừng để sự tự cao, tự đại làm con thỏa mãn ; nhưng ban cho con ơn nhận ra Chúa luôn khiêm nhường, ẩn mình trong Bí tích Thánh Thể, là Thiên Chúa toàn năng, trao ban chúng con tình yêu và sự sống. Amen.

Lm. Anton Nguyễn Văn Độ

VỀ MỤC LỤC

Đan viện Thánh Mẫu Vĩnh Phước : Thánh Lễ chúc phong Viện Mẫu Tiên Khởi Maria Gioan Thánh Giá Phạm Ghy Tạc

Hôm nay, 14 tháng 8, niềm vui của Giáo Hội Việt Nam, Giáo Phận Xuân Lộc và cách riêng Hội Dòng Xitô Việt Nam bởi lẽ hôm nay Đan Viện Xitô Thánh Mẫu Vĩnh Phước chính thức được nâng lên Đan Viện Mẫu và có Viện Mẫu Tiên Khởi Maria Gioan Thánh Giá Phạm Ghy Tạc. Từ sáng sớm, cộng đoàn dân Chúa từ nhiều nơi đã dắt díu nhau về với Đan Viện Xitô Thánh Mẫu Vĩnh Phước để tham dự Thánh Lễ tạ ơn đặc biệt.

Trước khi Thánh Lễ chúc phong được bắt đầu, Nữ Đan Viện đại diện Đan Viện ngỏ lời chúc mừng Đức Tổng Giám Mục Phaolô Bùi Văn Đọc, Đức Cha Giuse Đinh Đức Đạo – Giám Mục Giáo Phận Xuân Lộc, Quý Đức Cha, quý cha, quý tu sĩ nam nữ, cộng đoàn, ân nhân xa gần. Đặc biệt trong Thánh lễ này có sự hiện diện của Viện Phụ Viện Trưởng Hội Dòng Con Đức Mẹ Vô Nhiễm Pháp Quốc.

Nữ Đan Viện xướng lên cho cộng đoàn cùng nghe ý nghĩa của Thánh Lễ đặc biệt hôm nay

:

Mừng Đan Viện được nâng lên Đan Mẫu Viện và có Viện Mẫu Tiên Khởi

Ngày họp mặt ân nhân của các gia đình Xitô Vĩnh Phước

Mừng 25 năm Đan Viện hiện diện tại giáo xứ Ngọc Đồng.

Được biết ngày 10 tháng 5 năm 2016, Tổng Hội Hội Dòng Thánh Gia đã nâng Đan Viện lên hàng Đan Mẫu Viện. Đây là niềm vui lớn của Giáo Hội Việt Nam, cách riêng của Hội Dòng Xitô.

9 giờ 00, cộng đoàn cùng đón đoàn đồng tế tiến vào Nguyễn Đường của Đan Mẫu Viện. Chủ tế Thánh Lễ tạ ơn sáng nay là Đức Cha Giuse Đình Đức Đạo. Cạnh Đức Cha Giuse, có sự hiện diện của Đức Tổng Phaolô Bùi Văn Đọc – Tổng Giám Mục Giáo Phận Sài Gòn, quý Viện Phụ, quý cha.

Để bước vào Thánh Lễ, Đức Cha Giuse ngỏ lời với cộng đoàn :

“Trọng kính Đức Tổng, trọng kính quý Đức Viện Phụ, kính thưa quý cha, quý khách, quý thân hữu của Đan Viện Vĩnh Phước. Đặc biệt kính thưa Tân Viện Mẫu tiên khởi và tất cả anh chị em trong Đan Viện. Chúng ta tụ họp nhau nơi đây trong niềm hân hoan chúng phong cho Viện Mẫu Tiên Khởi của các dòng Xitô tại Việt Nam này và chúng ta cầu xin Chúa ban muôn ơn lành xuống cho Viện Mẫu cũng như cho tất cả anh chị em trong Đan Viện. Hôm nay cũng là ngày Chúa nhật, chúng ta cũng sống trong tình hiệp thông với toàn thể Giáo Hội, cầu cho Giáo Hội và thế giới, xin Chúa đổ tràn đầy phúc lành của Chúa, nâng đỡ anh chị chúng ta đức tin đang gặp khó khăn ở nhiều nơi. Chúng ta cũng cầu nguyện cho Giáo Phận Xuân Lộc trong các giáo xứ dâng Thánh Lễ để khởi đầu hành trình thiêng liêng mới, sống sâu đậm những tháng cuối của Lòng Thương Xót Chúa. Chúng ta tụ họp nhau nơi đây sống trong tâm tình hiệp thông của Giáo Phận và cầu nguyện cho Giáo Phận Chúng ta thành tâm thống hối xin Chúa tha thứ cho chúng ta mọi lỗi lầm ... xin Đức Mẹ cầu bầu cho chúng ta ơn tha thứ”.

Trong bài chia sẻ, Đức Cha Giuse gọi đến hành trình đi theo Chúa Giêsu là hành trình biến đổi cứ như thể con tằm con nhộng biến thành con bướm bay lên cao. Theo Chúa Giêsu thực hiện những điều Chúa bảo. Môn đệ của Chúa có một nếp sống riêng theo tinh thần của Chúa.

Đức Cha nhấn mạnh người môn đệ trở thành niềm vui, xây đắp cuộc đời cho người khác ... môn đệ sống nếp sống sự tìm kiếm của một con người. Người ta tìm kiếm danh vọng lợi lộc, tình nghĩa người này người khác ... môn đệ của Chúa tìm kiếm sự khôn ngoan của Chúa. Tột đỉnh của sự khôn ngoan của Chúa là thập giá Đức Kitô ... đó là nếp sống Chúa đề nghị cho những ai muốn theo Chúa.

Đức Cha nhắc lại lời Chúa trong đoạn sách Giêrêmia Gr 3, 15 : Ta sẽ cho các người những mục tử như lòng ta mong ước ...



... Qua lễ chúc phong Viện Mẫu Tiên Khởi, chúng ta cảm nghiệm được sự hiện diện của Thiên Chúa. Đây là một người Chúa gửi đến, trong người này có sự hiện diện của Chúa chứ không phải là kết quả tín nhiệm của anh chị em. Chúng ta cảm nghiệm sự thánh thiêng của người Chúa gửi đến ... Chính Chúa tìm mình. Bí quyết nằm ở chỗ sống thân mật với Chúa, để cho Chúa hướng dẫn, soi sáng, thúc đẩy ...

Đức Cha kể câu chuyện : “Trong phòng có bóng đèn chiếu bình thủy tinh ... Khi khách vào, ai cũng để ý đến chậu hoa chứ không ai để ý đến bóng đèn. Một tối kia, bình thủy tinh nhìn lên trần nhà, thấy bóng đèn sáng và hỏi : “Em nè ! Sao em nhỏ mà em sáng thế ! Sao chị lớn mà không sáng !” Bóng đèn trả lời : Chị à, em sáng vì em có tim và tim em nối nguồn ...”

Từ câu chuyện giả tưởng này, Đức Cha gợi đến sự khác biệt của người sống thân mật với Chúa Giêsu, cuộc đời của người môn đệ nối vào Chúa Giêsu ... cũng như hai người, một người nối kết với Chúa, một người khác tuy tài giỏi nhưng không nối kết với Chúa. Cuộc đời của hai người khác. Người kia chiếu sáng người kia im lìm không làm ơn làm ích gì được cho ai. Đây là lời cầu chúc cho Viện Mẫu, xin cầu chúc Viện Mẫu luôn luôn sống thân thiện với Chúa Giêsu để cho tim Viện Mẫu được Chúa chiếu sáng và qua đó Viện Mẫu chiếu sáng tất cả Đan Viện này cũng như chiếu sáng cho Giáo Phận, Giáo Hội Việt Nam và Thế giới.

Sau bài chia sẻ của Đức Cha Giuse là Nghi thức chúc phong Viện Mẫu gồm 5 phần :



Nghi thức chuẩn bị

Thẩm vấn người được tuyển chọn

Kinh cầu các Thánh

Lời nguyện chúc phong

Trao tu luật, nhẫn và gậy.

Trước khi Thánh Lễ tạ ơn kết thúc, Đức Tổng Giám Mục Phaolô Bùi Văn Đọc, Đức Cha Giuse, Viện Phụ Hội Trưởng Gioan Thánh Giá Lê Văn Đoàn có đôi lời với cộng đoàn, cách riêng với Viện Mẫu Tiên Khởi.

Tiếp đến là Phép Lành Tòa Thánh gửi đến Viện Mẫu, quý đan sĩ, ân nhân được Cha Đaminh Saviô Phạm Văn Vinh công bố trước cộng đoàn.

Sau khi Phép Lành Tòa Thánh được công bố là lời cảm ơn của Viện Mẫu Tiên Khởi Maria Gioan Thánh Giá Phạm Ghy Tạc. Viện Mẫu Tiên Khởi cảm ơn Đức Tổng Phaolô, Đức Cha Giuse, quý Viện Phục và toàn thể cộng đoàn. Viện Mẫu gửi đến Đức Tổng Phaolô, Đức Cha Giuse, Viện Phụ Hội Trưởng lẵng hoa tươi thắm.



Sau Phép Lành cuối Lễ, bài ca tạ ơn được cất lên và những tấm hình ghi dấu ngày hồng phúc được ghi lại.

Người Giồng Trôm

[VỀ MỤC LỤC](#)

GIÁO HỘI CẦN THIẾT CHO PHẦN RỜI CỦA CON NGƯỜI RA SAO ?

Hỏi:

Xin cha giải thích : nếu Chúa Giêsu đã chết để đền tội thay cho toàn thể nhân loại rời, thì con người đâu còn cần gì đến Giáo Hội nữa?

Trả lời:

Đúng, Chúa Giê-su Kitô đã hy sinh mạng sống mình làm giá chuộc cho nhân loại.

Công nghiệp cứu chuộc này thật vô cùng quan trọng, quý giá và cần thiết, vì nếu không có, thì tuyệt đối con người không ai thể làm được gì để xứng đáng được cứu rỗi mà vào Nước Trời, sau khi phải chết đi trong thân xác có ngày phải chết đi này.

Nhưng điều này không có nghĩa là tất cả mọi người đều đương nhiên được bảo đảm phần rỗi của mình, vì Chúa Kitô đã chết để đền tội cho mọi người rồi, nên không ai còn phải lo lắng gì về phần rỗi của mình nữa.

Trái lại, dù có công nghiệp cứu chuộc cực trọng của Chúa Cứu Thế Giêsu, mọi người vẫn không đương nhiên (automatically) được vào Nước Trời. Lý do là con người còn có tự do (free will) để nhận công nghiệp ấy hay khước từ để chọn con đường khác mà hậu quả sẽ dẫn đưa đến hư mất đời đời.

Thật vậy, Thiên Chúa là tình thương và giàu lòng thương xót, là “ **Đấng cứu độ chúng ta, Đấng muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý.**” (1Tm2:4)

Nhưng đây chỉ là điều Chúa mong muốn, ví như nhà vua kia mở tiệc cưới cho con mình và sai gia nhân đi mời khách khắp nơi đến dự tiệc. Nhưng có biết bao người được mời đã viện lý do này, lý do khác để từ chối lời mời của nhà vua. (Mt 22: 1-8)

Cũng tương tự như vậy, Thiên Chúa cũng mời gọi mọi người vào bàn tiệc Nước Trời, đã dọn sẵn với “ **thịt béo ngậy, rượu ngon tinh chế**” (Is 25: 6). Nhưng có biết bao người đã viện đủ mọi lý do để từ chối tham dự. Nếu họ không muốn tham dự, thì Chúa không thể bắt buộc họ phải vào dự tiệc được, vì Chúa còn phải tôn trọng ý muốn tự do (free will) của mọi người.

Những người không muốn tham dự bàn tiệc Nước Trời gồm có:

- những kẻ đã và đang sống trong hận thù, đang cầm quyền cai trị; và để bảo vệ ách thống trị của mình để bóc lột dân và để vơ vét của cải tiền bạc, làm giàu cho bản thân và phe nhóm mình, nên họ đã giết hại hàng triệu dân lành vô tội hay những người dám chống đối, đòi tự do dân chủ, tự do tín ngưỡng. Đây là thực trạng ở các nước cộng sản độc tài còn lại trên thế giới.

- Đó là những kẻ nhân danh tôn giáo để tiêu diệt, chặt đầu những người chúng cho là thù địch như bọn quá khích hồi giáo (ISIS) đang làm ở Syria, Irak, Iran và Afghanistan

-đó là những kẻ gian tham, gian manh lũng đoạn thị trường dầu hỏa và chứng khoán thế giới để vơ vét của cải làm giàu cho tập đoàn tài phiệt vô lương tâm, bất kể hậu tai hại cho đa số người lao động và tiêu thụ trên toàn thế giới.

-đó là tập đoàn tài phiệt buôn bán súng đạn ở Mỹ,(RNA) đã dùng tiền để mua chuộc các nhà lập pháp và hành pháp để độc quyền tiếp tục buôn bán súng đạn bất chấp hậu quả là có biết bao người dân vô tội đã bị giết oan vì những kẻ có súng đạn.

-đó là những kẻ đang hành nghề phá thai, ủng hộ phá thai và buôn bán các bào thai bị giết, núp dưới danh nghĩa “**pro-choice**” và danh xưng **Planned Parenthood** ở Mỹ, kể cả bọn dung dưỡng cho chúng hành nghề vô luân vô đạo này.

-Đó là những kẻ đang buôn người, buôn bán phụ nữ và bắt cóc trẻ nữ để cung cấp cho bọn ma cô tú bà hành nghề mãi dâm và ấu dâm rất khốn nạn và vô lương tâm ở khắp nơi trong thế giới tục hóa này. Tất cả bọn buôn và bám dâm đều đáng bị lên án về tội ô uế, vô luân của chúng.

-Sau hết, đó là những Kitô hữu đã gia nhập Giáo Hội qua Phép Rửa, nhưng nay đã chối bỏ đức tin để chạy theo những lời cuốn của thế gian tục hóa về tiền bạc, hư danh trần thế, và những vui thú vô luân vô đạo, khiến không còn muốn sống đức tin, muốn đi lễ, cầu nguyện và xưng tội, rước lễ nữa.!

Nếu những thành phần trên đây không kíp từ bỏ những con đường đang đi để sám hối ăn năn thay đổi kịp thời, thì chắc chắn công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô sẽ trở nên vô ích cho họ. Và cho dù Chúa Kitô đã chết một lần trên thập giá, hay có chết thêm nhiều lần nữa, thì cũng không giúp ích gì cho những kẻ cứ lợi dụng tình thương và công nghiệp của Chúa để phạm tội, làm những sự dữ mà không biết ăn năn từ bỏ để xin tha thứ.

Chúa Kitô chết một lần trên thập giá xưa đủ để đền tội cho con người, những điều này không hề có nghĩa là mọi người không còn phải làm gì nữa và đương nhiên được vào Nước Trời sau khi chết.

Nếu thế, thì Chúa Giêsu đã không nói những lời sau đây với các môn đệ Người:

“ không phải bất cứ ai thừa với Thầy : Lậy Chúa !, Lậy Chúa ! là được vào Nước Trời cả đâu, mà chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đáng ngự trên Trời mới được vào mà thôi.” (t 7:21)

Chúa nói như trên trước hết có nghĩa là con người, muôn được cứu rỗi, thì phải cậy nhờ lòng thương xót của Chúa Cha và công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Con là Chúa Giêsu-Kitô, **“Đáng đã hy sinh mạng sống làm giá chuộc cho muôn người”** (Mt20:28)

Tiếp đến, phải cộng tác vào tình thương và công nghiệp cứu chuộc nói trên bằng quyết tâm sống theo đường lối của Thiên Chúa và bước đi theo Chúa Kitô là **“con Đường, là sự Thật và là sự Sống.”** như Chúa nói với môn đệ Tô-ma xưa. (Ga 14:6). Sống theo đường lối của Chúa và bước đi theo Chúa Kitô thì không thể thỏa hiệp với thế gian và đầu hàng ma quỷ để làm những sự dữ như thù hận, giết người, giết thai nhi, gian manh, trộm cướp, bóc lột, bắt công bạo tàn, dâm ô thác loạn, tôn thờ tiền của và dửng dưng trước sự nghèo đói đau khổ của người khác...

Không sống theo thế gian để làm những sự dữ nói trên chính là cách cụ thể để chứng minh thiện chí muốn thi hành ý muốn của Cha trên trời để được cứu độ mà vào Thiên Quốc sau khi chấm dứt hành trình con người trên trần thế này.

Cho mục đích đó, người tín hữu Chúa Kitô phải cần đến Giáo Hội là phương tiện cứu rỗi cần thiết mà Chúa Kitô đã thiết lập trên nền tảng Tông Đồ để chuyên chở ơn cứu độ của Người đến với hết mọi người, không phân biệt màu da, tiếng nói và văn hóa ở khắp mọi nơi trên trần thế cho đến ngày mãn thời gian.

Giáo Hội mà Chúa Kitô đã thiết lập trên Đá Tảng Phêrô là Giáo Hội duy nhất “**và Giáo Hội này tồn tại trong Giáo Hội Công Giáo do Đấng kế vị Phêrô và các giám mục hiệp thông với ngài điều khiển.**” (x, LG số 8)

Giáo Hội có đủ các Bí Tích cần thiết để thông ban ơn cứu độ của Chúa cho những ai muốn lãnh nhận để vào Nước Trời.

Cụ thể, Chúa Giê su nói với các môn đệ và dân Do Thái xưa như sau

“ Ta là bánh hằng sống từ trời xuống

Ai ăn bánh này . sẽ được sống muôn đời

Vì bánh Ta sẽ ban tặng

Chính là thịt Ta đây

Để cho thế gian được sống

.....

“Ai ăn thịt Ta và uống máu Ta

Thì được sống muôn đời

Và Ta sẽ cho người ấy sống lại vào ngày sau hết”.(Ga 6:51,54)

Nhưng ở đâu có Bánh đó để mà ăn ?

Câu trả lời đúng nhất là Chúa Giê su đã thiết lập Bí Tích Thánh Thể trong Bữa ăn sau cùng của Người với Nhóm Mười Hai Tông Đồ. Chúa đã cầm bánh và chén rượu nho dâng lời cảm tạ Chúa Cha, làm phép và trao cho các Tông Đồ hiện diện và nói : **anh em cầm lấy mà ăn, vì đây là Mình Thầy**

Chúa lại trao Chén rượu cho các ông và nói: **anh em cầm lấy mà uống**

Đây là chén máu Thầy (Lc 22: 19-20; 1Cor 11: 23- 26)

Sau khi ăn xong, Chúa đã nộp mình cho những kẻ đến bắt bớ, hành hung và bắt vác thập giá lên núi Sọ để bị đóng đinh và chết ngày hôm sau.

Trên thập giá, Chúa đã dâng mọi khổ đau, khổ và xỉ nhục của Người lên Chúa Cha để làm của lễ đền tội cho cả loài người đáng phải phạt vì tội.

Hy Tế đền tội trên được diễn lại ngày nay trên bàn thờ mỗi khi Thánh Lễ tạ ơn (Eucharist) được cử hành ở khắp nơi trong toàn Giáo Hội để xin ơn tha tội cho con người ngày nay cũng thể thức và mục đích mà Chúa Kitô đã dâng hy tế đền tội của Người một lần xưa trên thập giá. Chỉ khác một điểm là xưa trên thập giá, Chúa Kitô là Linh mục, là Bàn Thờ, và là của Lễ. Nay Chúa mượn tay và miệng của các Thừa tác viên con người là Linh mục và Giám mục để dâng lại Hy tế thập giá cách bí tích (sacramentally) cho cùng một mục đích, để **“mỗi lần hy tế thập giá được dâng trên bàn thờ, nhờ đó Chúa Kitô, chiêm vượt qua của chúng ta chịu hiến tế (1 Cor 5:7) thì công trình cứu chuộc chúng ta được thực hiện.”** (x. LG, số 3)

Như thế, thật vô cùng quan trọng và cần thiết cho người tín hữu chúng ta phải tham dự Thánh Lễ để được ăn Thịt và uống Máu Chúa Kitô và được lãnh nhận ơn cứu chuộc của Người như Giáo Hội dạy trên đây.

Do đó, nếu không có Giáo Hội, thì làm sao chúng ta có Thánh Thể để ăn và được sống đời đời như Chúa hứa trên đây ? (Ga 6:54)

Lại nữa, là con người, ai cũng yếu đuối và dễ sa ngã. Chính vì thế mà Chúa Kitô đã ban bí tích hòa giải để giúp con người lấy lại tình thương của Chúa sau khi đã lỡ sa phạm tội vì yếu đuối con người, vì ma quỷ cám dỗ và vì gương xấu và dịp tội đầy rẫy trong trần gian. Do đó, ai cũng phải cần đến bí tích hòa giải để được tha tội cá nhân vấp phạm nhiều lần trong cuộc sống và để nuôi hy vọng được cứu rỗi đời đời.

. Vậy nếu không có Giáo Hội, hay không cần Giáo Hội, thì lấy ai tha tội cho mình nhân danh Chúa Kitô (in persona Christi) mỗi khi chẳng may sa ngã, phạm tội nặng hay nhẹ ?

Ai dám nói là mình không bao giờ có tội hay phạm tội nào ? người nào dám nói như vậy, thì hãy nghe lời Thánh Gioan dạy sau đây:

“ Nếu chúng ta nói chúng ta không có tội

Chúng ta đã tự lừa dối mình

Và sự thật không ở trong chúng ta” (1Ga 1; 8)

Mặt khác, không thể nói như anh em Tin Lành là chỉ cần xưng tội trực tiếp với Chúa, không cần linh mục. Họ nói thế vì họ không đọc và thực hành lời dạy sau đây của Chúa Giêsu nói với các môn đệ sau khi Người từ cõi chết sống lại :

“ anh em tha cho ai, thì người ấy được tha

Anh em cầm giữ ai thì người ấy bị cầm giữ” (Ga 20:22)

Và trước đó, khi đặt Phêrô làm đầu Giáo Hội, Chúa cũng nói với Phêrô như sau:

“Thầy sẽ trao cho anh chìa khóa Nước Trời

Dưới đất anh cầm buộc điều gì, trên trời cũng sẽ cầm buộc như vậy

Dưới đất anh tháo còi điều gì, trên Trời cũng tháo còi như vậy.” (Mt 16:19)

Trên đây là tất cả nền tảng của quyền tha tội mà Chúa Kitô đã trao cho Phê rô và các Tông Đồ trước tiên, và truyền lại cho Giáo Hội ngày nay thi hành, qua tác vụ của các Thừa tác viên con người là linh mục và giám mục, cho đến ngày mãn thời gian.. Do đó, chỉ có trong Giáo Hội Công Giáo và Giáo Hội Chính Thống Đông Phương mới có bí tích hòa giải và các bí tích khác mà thôi. Các nhánh Tin Lành và Anh Giáo (Anglican Communion) chỉ có phép Rửa tội và không có các bí tích khác như Thánh Thể, Thêm sức, Hòa giải, Xức dầu bệnh nhân, Truyền chức Thánh và Hôn phối. Sở dĩ thế, vì tất cả họ đều không có nguồn gốc Tông Đồ (Apostolic Succession) nên không thể có sáu bí tích trên được.

Tóm lại, Giáo Hội được Chúa thiết lập như phương tiện cứu rỗi rất cần thiết cho những ai muốn hưởng nhờ công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Kitô để vào Nước Trời. Cho mục đích này, Giáo Hội được ví như Con Tàu cứu sống của Ông NO-E trong thời đại ngày nay. Xưa kia, chỉ gia đình ông và các sinh vật được ông đưa lên tàu mới được cứu thoát khỏi chết, khi cơn đại hồng thủy dâng nước lên cuốn đi hết vào lòng đại dương tất cả người và mọi sinh vật bên ngoài con Tàu cứu sống của ông NO-E

Ngày nay, cũng tương tự như vậy: những ai muốn được cứu rỗi để vào Nước Trời phải cần đến Giáo Hội là con Tàu cứu sống được Chúa Kitô thiết lập cho mục đích cứu rỗi cho hết người cho đến ngày mãn thời gian.

Do đó, không thể nói **là không cần Giáo Hội**, vì Chúa Kitô đã chết để cứu chuộc cho con người rồi,. Chúa chết, nhưng công nghiệp cứu chuộc của Người không đương nhiên hay tự động áp dụng cho hết mọi người mà không cần đòi hỏi thêm điều kiện nào về phía con người như đã giải thích rõ trên đây.

Ước mong những giải trong bài này thỏa mãn câu hỏi đặt ra.

Lm. Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân

VỀ MỤC LỤC

MỖI THÁNG MỘT CHIA SẼ [CHIA SẼ THỨ 6] - ĐÀO TẠO NGƯỜI ĐÀO TẠO (T.O.T. TRAINING OF TRAINERS)

I. TỪ HAI SỰ KIỆN LIÊN QUAN TỚI BẢN THÂN

Từ lâu tôi đã có ý định sẽ viết một bài về vấn đề “ĐÀO TẠO NGƯỜI ĐÀO TẠO” của Giáo Hội Việt Nam, nhưng tôi cứ trăn trờ mãi. Mới đây có hai sự kiện khiến tôi quyết định thực hiện ý định trên.

Sự kiện thứ nhất là Lớp Thánh Kinh 100 tuần do tôi khai sinh và phụ trách từ đầu năm 2015 đến nay tại Nhà thờ Giáo xứ Lạng Sơn (Hạt Xóm Mới, Quận Gò Vấp) sẽ kết thúc phần các Sách Cựu Ước vào trước Lễ Chúa Giáng Sinh năm nay. Sang năm 2017 Lớp sẽ học các Sách Tân Ước, từ đầu cho đến cuối năm. Sau Khóa này chắc tôi không còn đủ sức khỏe để mở tiếp Khóa thứ 2. Nhưng tôi rất muốn có Khóa Thánh Kinh 100 tuần thứ hai, tại Lạng Sơn hay tại một giáo xứ nào khác trong vùng này. Vì thế tôi có ý định sẽ mời một số học viên tham gia công việc giảng dạy các Sách Tân Ước, kể từ đầu năm 2017, để tạo nguồn nhân sự kế thừa. Hy vọng sang năm 2018 nhóm học viên này sẽ có thể cùng nhau mở một Khóa Thánh Kinh 100 tuần II tại giáo xứ Lạng Sơn hay tại một giáo xứ khác. Nếu cần tôi sẽ hỗ trợ một phần nào, còn anh chị em sẽ gánh vác việc hướng dẫn sinh hoạt chia sẻ Lời Chúa và giảng giải Thánh Kinh cho các học viên mới.

Tôi chưa biết kế hoạch của tôi có thành công hay không nhưng tôi sẽ cố gắng hết sức mình, hy vọng rằng “mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên”

Sự kiện thứ hai là cuối tháng 6 vừa qua tôi bị một trận cảm cúm kéo dài khiến sức khỏe sa sút và có ý định không tiếp tục phục vụ Khóa Thánh Kinh 100 tuần tại Học viện Mục vụ Sàgion nữa. Tôi đã xin các cha giám đốc và giám học Học viện Mục vụ Sài-gòn tìm người thay thế tôi giúp Khóa Thánh Kinh 100 tuần ở đây. Nhưng sau một thời gian không (đúng hơn là chưa) tìm ra người thay thế tôi, nên cha giám học đã yêu cầu tôi tiếp tục giúp Học viện một thời gian nữa. Tôi đành phải nhận lời vì thật sự tôi rất quý cách học Thánh Kinh 100 tuần.

Hai sự kiện trên đều liên quan tới vấn đề thiếu người được đào tạo để lo việc đào tạo người khác trong Giáo Hội Việt Nam.

II. THẾ NÀO LÀ “NGƯỜI ĐÀO TẠO” ?

Qua hai câu chuyện trên, chúng ta có thể hiểu thế nào là người đào tạo.

Người đào tạo không chỉ là người có đủ khả năng (kiến thức) giảng dạy một môn học thuộc giáo lý, thần học, thánh kinh, tu đức.... cho các học viên mà còn là người có khả năng và ơn gọi truyền đạt/chia sẻ kinh nghiệm sống đức tin của Giáo hội và của cá nhân mình cho các học viên nữa.

Nói cách bình dân thì người đào tạo ở đây là những ông thầy, không phải dạy về kiến thức đời mà là dạy về kiến thức đạo.

III. NHU CẦU VỀ NGƯỜI ĐÀO TẠO LÀ NHU CẦU CÓ THẬT CỦA GIÁO HỘI VIỆT NAM

3.1 Nhìn vào đời sống của Giáo hội, chúng ta có quyền vui mừng khi thấy càng ngày càng có nhiều Đại Chủng viện và Học viện để các linh mục và tu sĩ được đào tạo một cách tốt hơn. Nay mai chúng ta còn có thêm Học viện Công giáo nữa. Học viện Công giáo sẽ đào tạo một số linh mục, tu sĩ và giáo dân có trình độ học vấn cao hơn: cử nhân, tiến sĩ Thần Học, Thánh Kinh, Giáo Luật v.v...

3.2 Nhìn vào các giáo xứ, các hội đoàn, chúng ta thấy linh mục xứ giảng dạy trong Thánh Lễ, các giáo lý viên (nữ tu và giáo dân) dạy giáo lý cho thiếu nhi và thiếu niên, và các lớp tân tòng và hôn nhân.

3.3 Nhưng cho những lớp cao hơn nữa như bồi dưỡng/huấn luyện các thành viên hội đồng mục vụ giáo xứ, các ban điều hành các giáo họ và các hội đoàn, hay cho những lớp học hỏi Thánh Kinh... thì không có ai, nếu như các linh mục xứ không tổ chức và giảng dạy.

3.4 Khắp các giáo phận chúng ta có chương trình và các Khóa đào tạo Giáo lý viên. Một số giáo phận có chương trình đào tạo các thành viên Hội đồng Mục vụ giáo xứ. Một số giáo phận đã có Trung Tâm Mục Vụ là nơi sinh hoạt và đào tạo giáo dân. Nhưng phải thành thật mà nhận rằng chưa đâu có chương trình đào tạo người đào tạo.

IV. NHỮNG TRỞ NGẠI CỦA VIỆC ĐÀO TẠO NGƯỜI ĐÀO TẠO TRONG GIÁO HỘI VIỆT NAM

4.1 Trở ngại từ phía các nhà lãnh đạo thượng cấp (Giám mục) và cao cấp (linh mục, tu sĩ) :

* Phải chăng các Đức Hồng Y, Tổng Giám Mục và các Đức Giám mục đáng kính của chúng ta thấy việc tổ chức các Đại Chủng viện là đủ rồi? Phải chăng các ngài không cho rằng việc đào tạo người giáo dân thành người giáo dân đào tạo là việc quan trọng và cấp bách của Giáo hội?

* Phải chăng các linh mục xứ thấy việc giảng dạy trong Thánh lễ là chu toàn bổn phận của mình rồi và không coi trọng việc đào tạo người giáo dân thành người giáo dân đào tạo?

* Phải chăng các Bề Trên các Dòng Tu thấy việc tổ chức các Học viện là đủ rồi. Phải chăng các tu sĩ không cho rằng việc đào tạo người giáo dân thành người giáo dân đào tạo là trách nhiệm của các ngài?

4.2 Trở ngại từ chính người giáo dân:

* Phải chăng các Hội đoàn nói chung và các Ban Điều Hành các Hội đoàn nói riêng không thấy tầm quan trọng của việc Hội đoàn mình phải có một số hội viên được bồi dưỡng và huấn luyện nâng cao để họ có đủ tinh thần (siêu nhiên) và năng lực mà phục vụ (giảng dạy) các hội viên khác?

* Phải chăng đại đa số người giáo dân Việt Nam chúng ta quen với cách suy nghĩ là chỉ có các linh mục mới là những người giảng dạy?

[Tôi đã nhiều lần nghe giáo dân nói rằng: có linh mục dạy thì tôi đi học còn giáo dân dạy thì tôi không đi).

* Nếu so sánh với các Giáo hội Tây Phương thì người giáo dân đào tạo ở Việt Nam thường là làm việc không lương. Nên việc trở thành người đào tạo không phải là một nghề hấp dẫn.

V. KẾT LUẬN

Một lần nữa tôi xin trích dẫn lời của các Nghị Phụ Công đồng Vatican II để kết thúc bài chia sẻ này:

“Giáo Hội chưa được thiết lập thực sự, cũng chưa sống đầy đủ, cũng chưa là dấu chỉ tuyệt hảo của Chúa Kitô giữa loài người, nếu như chưa có hàng giáo dân đích thực và nếu hàng giáo dân này chưa cùng làm việc với hàng giáo phẩm. Thật vậy, Phúc Âm không thể đi sâu vào tinh thần, đời sống và sinh hoạt của một dân tộc nếu không có sự hiện diện linh hoạt của giáo dân.

Do đó, ngay khi thiết lập, Giáo Hội phải hết sức chú tâm đến việc đào tạo một hàng giáo dân Kitô giáo trưởng thành”

(Sắc lệnh Truyền Giáo, số 21)

Sài-gòn ngày 23/08/2016

Giêrônimô Nguyễn Văn Nội

K3N tại Boston (USA) Hè 2004

VỀ MỤC LỤC

PHÒNG VẤN CHỦ TỊCH THÁNH BỘ MỚI : “ĐÂY LÀ THỜI KỲ CỦA GIÁO DÂN”

GNsP – “Đây chính là thời kỳ của giáo dân, gia đình và sự sống được cổ võ ở mọi cấp độ và lứa tuổi phải được bảo vệ”. Đức Giám Mục Kevin Farrell, Giáo phận Dallas, Texas, Chủ tịch Thánh Bộ mới vừa được Đức Thánh Cha Phanxicô thành lập có tên: Giáo Dân, Gia Đình và Sự Sống.

Trong một cuộc phỏng vấn đặc biệt với ZENIT vào hôm 20.08, vị giám mục gốc Ailen đã nhấn mạnh “Mong muốn của tôi luôn luôn là cổ vũ người giáo dân và giúp họ có vị trí đáng giá trong Giáo Hội”.

Trong cuộc phỏng vấn này, đức giám mục Dallas cũng trao đổi về những mong đợi của ngài, và ngài sẽ mang lại gì từ kinh nghiệm của ngài tại Hoa Kỳ. Ngài cũng nói về cách mà ngài sẽ cổ vũ hôn nhân, gia đình và sự sống, và ngài mong đợi thế nào về những thành quả mà hai Thượng Hội Đồng về Gia đình tổ chức tại Vatican để hướng dẫn cho những nỗ lực của Thánh bộ mới.

Hơn nữa, như Đức Giám Mục Farrell chia sẻ với ZENIT về việc ngài được bổ nhiệm là Chủ tịch cho Thánh bộ mới này. Ngài cũng giải thích rằng điều đó có nghĩa là một sự tái hợp gia đình cách đặc biệt đối với ngài.



ZENIT: Trước hết, Đức Cha cảm thấy thế nào về việc bổ nhiệm này? Cảm xúc của Đức Cha là gì?

ĐGM Farrell: À, tôi thật sự hạ mình trước sự thật là Đức Thánh Cha chọn tôi để dẫn dắt thánh bộ mới này, điều là một sự sáp nhập của ba văn phòng. Tôi thật sự hạ mình và có một chút lo lắng về toàn thể, nhưng tôi chắc rằng Thiên Chúa sẽ quan phòng. Và Thiên Chúa sẽ chăm sóc Giáo Hội của Người bằng cách này cách khác, bất chấp chúng ta, và những người như tôi đang nỗ lực để tổ chức Giáo Hội...

Tôi mong chờ điều này. Tôi mong chờ thách đố này rất nhiều. Tôi nghĩ giáo dân và gia đình là Giáo Hội. Như Đức Thánh Cha Phanxicô đã nói nhiều lần: Giáo Hội là người giáo dân của các giáo phận, như bạn biết đấy, và chắc chắn là người giáo dân của thế giới. Tôi vui mừng vì được tham gia vào sứ mạng của ĐTC để cổ vũ, bằng nhiều cách, những niềm hy vọng mà ngài dành cho Giáo Hội trong những năm sắp tới, điều mà tôi tin rằng rất quan trọng và thật sự được Thánh Thần tác động.

ZENIT: Và tại sao việc hiệp nhất giáo dân và gia đình vào trong cùng một Thánh bộ lại cần thiết vậy?

ĐGM Farrell: À, bạn phải hỏi ai đó khác, nhưng tôi tin rằng đó chỉ là một cách điều phối sứ vụ của toàn bộ tinh thần phúc âm hoá của Giáo Hội trong mối liên hệ với hai nhánh này, ba khía cạnh khác nhau, và tất cả các khía cạnh này đều có liên hệ đến cùng một vấn đề: Tất cả là

về đời sống hằng ngày của dân Thiên Chúa, bất luận họ là giáo dân, bất luận họ đã kết hôn hay còn độc thân. Cũng thật quan trọng là vào thời điểm này, vào thời khắc hiện tại này trong lịch sử, chúng ta đang tập trung tình trạng tồi tệ của gia đình và hôn nhân. Và tôi nghĩ đó là lý do vì sao Đức Thánh Cha quyết định mở hai Thượng Hội Đồng về vấn đề gia đình và vấn đề về hôn nhân, và ban hành Tông huấn “Niềm vui yêu thương”.

Vấn kiện này cần phải được cổ võ không chỉ ở nơi người tín hữu theo nghĩa phổ quát, mà còn cụ thể ở nơi các gia đình, vốn là nơi đa số người tín hữu đang sống đời sống của họ, trong gia đình, hay trong hôn nhân. Vì thế chúc tụng Thiên Chúa là chúng tôi có thể làm điều gì đó để cổ võ Tông Huấn này, và chúng tôi sẽ thực hiện điều chúng tôi có thể để cổ võ nó.

ZENIT: Và Đức Cha sẽ đón nhận di sản về điều đã được tạo ra trong các Thượng Hội Đồng thế nào trong vai trò và công việc của Đức Cha?

DGM Farrell: Tôi nghĩ rằng văn kiện sẽ hướng dẫn cho công việc của Thánh bộ mới trong những năm sắp tới. Tôi nghĩ rằng Thánh bộ sẽ tiếp tục thực hiện công việc mà nó phải luôn hoàn tất [qua Hội Đồng Giáo Hoàng], nhưng điều này sẽ được thực hiện với một trọng tâm mới, một sức mạnh mới. Tôi tin rằng nhiệm vụ của tôi được hiểu cách chính xác là mỗi nhánh khác nhau này thực hiện, và với sự trợ giúp của giáo dân, và người giáo dân trên khắp thế giới, và để thấy chúng tôi có thể thực hiện việc ấy tốt hơn và hiệu quả hơn thế nào trong kỷ nguyên hiện đại của truyền thông đại chúng và mạng truyền thông xã hội này.

ZENIT: Và Đức Thánh Cha Phanxicô đã đề nghị rằng giờ đây là thời đại của người tín hữu, rằng thời gian này đã đến...

DGM Farrell: Đúng, hoàn toàn đúng.

ZENIT: Nhưng rồi thật không may là một số người vẫn không cảm thấy thoả đáng, nói rằng trong Giáo Hội, họ không thấy điều này diễn ra. Đức Cha có nghĩ rằng, trong vai trò của ngài, người dân sẽ thấy thoả đáng hơn khi thấy có nhiều người giáo dân trong Giáo Hội? Có điều gì đó trong Giáo Phận Dallas của Đức Cha, một ví dụ, về cách mà Đức Cha đã đặt người giáo dân trong các vai trò tích cực?

DGM Farrell: Vâng, trước hết, tôi nghĩ rằng đây là thời đại của người giáo dân. Đức Thánh Cha Phanxicô muốn cổ võ người giáo dân ở mọi cấp độ quản trị của Giáo Hội. Tất cả các văn phòng tư vấn, bên trong Giáo Hội hay bên trong Giáo Triều, cần phải có người giáo dân trong ban quản trị một cách rất đặc biệt. Nếu bạn nhìn vào các qui định của Thánh bộ mới, thì qui định nói rằng những người trợ lý tổng thư ký của mỗi nhánh phải là giáo dân, và các phòng ban tư vấn cũng như là các phòng ban cổ võ các tổ chức, phong trào và nghiên cứu

quốc tế, tất cả đều cần có người giáo dân. Và chúng tôi cần phải thực hiện điều này. Tôi đã thực hiện điều này ở Giáo Phận Dallas của tôi. Khi tôi đến Dallas, tôi đã thiết lập tất cả các ban quản trị giáo dân, những người sẽ coi sóc cách hiệu quả tất cả các sứ vụ trong giáo phận. Trong toàn bộ ban quản trị giáo phận, chỉ có một mình bản thân tôi, giám mục, và đức giám mục phụ tá của tôi, cùng với cha linh hướng các linh mục. Tất cả các linh mục khác làm việc ở các công việc mục vụ khác trong giáo phận, nhưng tôi có giáo dân....Mong muốn của tôi luôn luôn là cổ vũ người giáo dân và giúp họ có được vị trí đúng đắn trong Giáo Hội.

ZENIT: Giáo Hội tại Hoa Kỳ đã có một sự nhạy bén lớn lao đối với gia đình và đời sống.

ĐGM Farrell: Đúng.

ZENIT: Qua việc bổ nhiệm, Thánh bổ mới sẽ giúp cho Giáo Hội hoàn vũ thể nào trong những lãnh vực này, và có những kinh nghiệm nhất định nào tại Dallas mà cha sẽ mang theo...

ĐGM Farrell:Vâng, tôi hy vọng rằng qua sứ vụ, và trước hết, tôi sẽ dành thời gian để phân tích và biết chính xác điều mà người ta đang thực hiện. Và rồi, từ đó, cách cụ thể tôi sẽ làm điều tốt nhất của bản thân, với sự tư vấn của người giáo dân, để cải thiện, điều mà chúng tôi sẽ thực hiện. Ở đây tại Hoa Kỳ, bạn đúng, những sứ vụ này đã được phát triển rất tốt và tổ chức rất tốt. Và tôi không thể biết rằng hiện nay vào thời điểm đang nói với bạn đây về điều đang diễn ra tại Ý hoặc ở trên toàn thế giới, nhưng chắc chắn mong muốn của tôi là sẽ cổ vũ hôn nhân, cổ vũ gia đình, cổ vũ sự sống con người ở mọi cấp độ và mọi thời đại.

ZENIT: Câu hỏi cuối cùng. Khi chuyển đến Rôma, Đức cha mong đợi điều gì từ chương mới trong đời của mình?

ĐGM Farrell: Như bạn có thể hình dung, điều này là một sự kinh ngạc và bất ngờ đối với tôi, đến nỗi tôi cần thời gian để điều chỉnh, và tôi chắc rằng người dân ở đây tại Dallas sẽ buồn – tôi nghĩ, nhiều người trong số họ – khi chia tay vị Giám mục của họ, như xảy ra ở mọi giáo phận, và tôi phải giải quyết điều này vào lúc này. Và rồi tôi sẽ tiếp tục và bắt đầu một chương mới. Tôi mong đợi đến Rôma. Tôi thích Rôma. Tôi đã sống ở đó khoảng 9 năm, trước đó là sinh viên, và tôi có một người anh trai đang sống ở Rôma, tại Hội Đồng Giáo Hoàng Cổ Vũ Hiệp Nhất Kitô Giáo. Đó là nơi ngài đang làm việc. Anh trai tôi là thư ký, và điều này sẽ là một sự thay đổi vì chúng tôi chưa bao giờ làm việc trong tư cách là những linh mục với nhau trong cùng một thành phố hoặc cùng một quốc gia. Đó là như thế. Xin cảm ơn rất nhiều cô Deborah.

GNsP (theo zenit)

[VỀ MỤC LỤC](#)

KÊBAR, DÒNG SÔNG ĐỊNH MỆNH

Thời gian gần đây có quá nhiều sự kiện quan trọng xảy ra trên đất nước này, tránh né thế nào cũng không che được cặp mắt, bịt được đôi tai. Những sự kiện không chỉ là những biến động xã hội cho bằng sức ảnh hưởng vượt xa nhiều thế hệ, Sự việc cá chết ở vùng biển của 4 tỉnh miền Trung là thí dụ điển hình. Khi tháng 4 xảy ra hiện tượng cá chết, người ta còn sử dụng báo đài để bịt miệng bằng cách không một tờ báo nào đăng tin liên quan, mọi thông tin truyền đi trên mạng xã hội bị ghép tội là lừa dối, là tuyên truyền chống phá Nhà Nước. Đến khi không thể bịt được nữa thì người ta lại lái thông tin theo một hướng khác. Hàng loạt quan chức cao cấp có đến hàm bộ trưởng bày trò ăn thủy hải sản và tắm biển để khẳng định... biển sạch. Cuối cùng thì sự thật phải phơi bày ra, cái nguy hiểm chết người của các chất độc được chính thủ phạm nhìn nhận, loại chất độc thải ra Biển Đông sẽ gây tác hại cho nhiều thế hệ loài người có liên quan đến biển.



Trước đó và đã lâu, dân oan từ khắp các nơi kéo về các thành phố lớn khiếu kiện, họ nằm la liệt ở các trụ sở tiếp dân, tạm trú trong các công viên, sống lầy lắt trên các vỉa hè. Tỉnh thoảng lại nổ ra các cuộc chống đối mang tính bạo lực, các nhân viên công lực tổ chức thành mặt trận để vây đánh, người dân lấm kẻ u đầu sứt trán, kẻ cả tử thương, rồi hàng loạt án tù nặng được tuyên cho những người mang tội vi phạm luật điều 88, điều 258... Đó đây xuất hiện các cuộc tự thiêu, thắt cổ tự tử, để bày tỏ thái độ uất ức, bất mãn với các quyết định xử lý của nhà nước.

Cao điểm là các sự kiện ở Biển Đông, việc Tàu Cộng bồi đắp các quần đảo chiếm được của Việt Nam, xây dựng các công trình quân sự và dân dụng, tung các tàu chiến, tàu hải giám, kể cả tàu đánh cá ra Biển Đông, đe dọa, tấn công, đâm chìm các tàu đánh cá Việt Nam, thậm chí ra lệnh cấm đánh bắt cá ngay trong hải phận của Việt Nam. Chỉ trong mấy năm gần đây đã

có hàng ngàn ngư dân bị tử nạn trên biển hoặc mất tích. Trên bờ, các cuộc biểu tình chống Tàu Cộng ở hai thành phố đầu đất nước bị đàn áp mạnh mẽ, những hình ảnh đánh đập, bắt bớ, gian cầm... truyền đi với tốc độ chóng mặt trên mạng.

Quá nhiều điều không hay chút nào xảy ra trên đất nước này. Đứng trước những biến cố đó Hội Thánh Việt Nam nói gì ?

- Năm 2002, Hội Đồng Giám Mục Việt Nam (HÐGMVN) đã có thư cho Nhà Nước Việt Nam, nêu quan điểm đòi hỏi bức thiết xóa bỏ cơ chế bắt công tha hóa con người.
- Năm 2008 trong văn bản có tên Quan Điểm, HÐGMVN nói về đất đai khiêu kiện kéo dài, không được giải quyết thỏa đáng, đề cập đến quyền tư hữu phải có, cũng trong văn bản này, Hội Thánh đề cập đến sự gian dối và bạo lực có mặt ở khắp nơi, tàn phá xã hội.
- Năm 2013, trong thư góp ý sửa đổi Hiến Pháp, HÐGMVN đã nói về những quyền căn bản của con người, quyền làm chủ của nhân dân, đã đề nghị bỏ đặc quyền của bất kỳ đảng phái nào, nhấn mạnh đến quyền tối cao của Quốc Hội do dân bầu ra, xác định nguyên tắc “Tam Quyền phân lập”.
- Năm 2014, trong văn bản Nhận Định về Biển Đông, Chủ tịch HÐGMVN đã chỉ ra Tàu Cộng với những hoạt động trái phép ở Biển Đông có nguy cơ gây ra chiến tranh, những hiệp ước giữa hai đảng Cộng Sản ký kết không mang lại lợi ích gì, ngược lại, đẩy Việt Nam vào tình trạng lâm nguy.
- Năm 2015, trong nhận định và góp ý Dự Thảo 4 luật Tín Ngưỡng, HÐGMVN cho rằng Dự Thảo đi ngược Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền, là một bước thụt lùi so với quá khứ và mạnh mẽ đề nghị soạn lại theo xu hướng tự do, dân chủ và tiến bộ.

Trong tuần lễ 19 Thường Niên vừa qua, liên tục bài đọc một trong Thánh Lễ hàng ngày chúng ta nghe đọc trong sách Edêkien, câu chuyện tiếp nối từ chương 1 đến các chương tiếp theo. Năm 586, thành Giêrusalem bị tàn phá cùng với thể chế Do Thái bị vỡ vụn. Dân bị phát lưu đày, bị tước hết mọi khả năng chính trị, chỉ vì dân ấy đã dấn sâu vào con đường tội lỗi đánh mất ân sủng của Thiên Chúa, gian dối trong cách ăn nết ở, thỏa hiệp với ngoại bang, thờ các thần ngoại giáo, tước mất quyền sống của người nghèo, gây bất công lan tràn mọi nơi. Edêkien trong nỗi đớn đau của một tư tế, mất nước, mất đền thờ, bên bờ sông Kêbar của dân ngoại Babylon, kiên nhẫn thi hành sứ vụ: *“Hỡi con người, đứng dậy, đi đến nhà Israen và người sẽ nói với nó qua các lời của Ta”*.

Chẳng lẽ đến lúc câu chuyện cuộc đời vị Ngôn Sứ này, câu chuyện bên dòng sông Kêbar lại trở thành định mệnh ngay trên chính đất nước chúng ta ?



Lm. VĨNH SANG, DCCT, thứ bảy 13.8.2016

(Ảnh chụp các phế tích bên dòng sông Kebah – Chebar, một nhánh nhỏ của sông Euphrates, xưa thuộc Đế Quốc Babylon, nay thuộc nước Iraq)

VỀ MỤC LỤC

NHỊP SỐNG TRONG TUẦN - TUẦN XXII / C

Từ thứ hai ngày 29/8 – thứ bảy ngày 3/9: Lc 4 - Lc 6

Thứ hai ngày 29 / 8 : Lễ kính sự kiện thánh Gioan Tẩy Giả bị trảm quyết – Mc 6 , 17 – 29

Nội dung Tin Mừng :

- Câu chuyện tử đạo của thánh Gioan Tẩy Giả : Gioan Tẩy Giả ngăn cản Hê-rô-đê cướp vợ của anh mình ...
- Hê-rô-di-a-đê – vợ của Philip , anh vua – tham vọng và có tình ý với Hê-rô-đê nên cay cú Gioan Tẩy Giả ...
- Hê-rô-đê vừa nhu nhược , vừa cuồng si nên ra lệnh bắt và giam Gioan Tẩy Giả ...

- *Thời cơ đến , người đàn bà tham vọng và cuồng si ra tay : Gioan Tẩy Giả bị chém ...*

Những Lời đáng ghi nhớ :

- *Hê-rô-đê biết ông Gioan là người công chính thánh thiện , nên sợ ông , và còn che chở ông.Nghe ông nói , nhà vua rất phân vân , nhưng lại cứ thích nghe (c. 20)*

Một vài suy nghĩ :

Còn một chút xíu nét đẹp nơi con người của Hê-rô-đê mà Tin Mừng cũng rất thẳng thắn đề ca ngợi : ấy là ông ta cảm thấy sợ con người công chính thánh thiện Gioan Tẩy Giả và , dù khó chịu vì những lời quá thật của Gioan , nhưng vẫn thích nghe ...Đây là điểm son của tất cả những ai tin Chúa : công chính , thánh thiện và rao truyền bằng những lời chân thật , dù là trước bạo quyền ... Thật ra đây vẫn là những gì xảy ra hằng ngày và là niềm tự hào của con cái Chúa : sống công bình , tốt lành và nói sự thật ... Thỉnh thoảng có dịp trình bày chuyện nọ , chuyện kia ở diễn đàn này , diễn đàn khác : tiếng nói của những người tin và theo Chúa vẫn được trân trọng đặc biệt ... Thái độ trân trọng thấy rõ trong sự lắng thính của mọi người để nghe và để đánh giá , mặc dù có lẽ không làm hài lòng vì quá thật ...

Cái đầu râu ria , tóc tai ... khá là ngẫu của Gioan Tẩy Giả trên tay một cô bé xinh đẹp trong các bức tranh ... vẫn để lại thật nhiều cảm xúc ...

Một thoáng về những bức danh họa vẽ Gioan Tẩy Giả :

Câu chuyện Gioan Tẩy Giả bị trảm quyết – tự nó – đã là một câu chuyện hay ... Cái con người đặc biệt ấy có một lối sống thật đẹp : vóc dáng cao lớn , râu ria và tóc tai , mảnh da thú quàng cuốn quanh người , cây gậy chống loằng ngoằng ... Tất cả nơi ông toát lên sự thẳng thắn ... Sống giữa thiên nhiên , tự nuôi sống mình bằng châu chấu và mật ong ...Và cuối cùng là cái chết vì sự thật rất anh hùng ...

Con người ấy đã từng gợi hứng cho vô số những sáng tác của các danh họa ở mọi thời từ Leonardo da Vinci , Titan , Caravaggio cho đến Rubens ...

Và có lẽ - như trên đã nói – đề tài “ Sa-lô-mê với cái đầu của Gioan Tẩy Giả ” được khai thác nhiều ở thời Phục Hưng ... Sa-lô-mê là con gái của Hê-rô-đi-a-đê ... Bốn bức họa gây nhiều cảm xúc là của các tác giả : - Andrea Solario – 1507 ; - Titan (1515) hiện được lưu giữ tại Galleria Doria Pamphilj , Roma ; - Guido Reni (1639-1640) ; - và đặc biệt là tranh của Caravaggio (1607) , hiện đang được lưu trữ tại National Gallery , London ...

Sở dĩ bảo là đặc biệt vì , trong cả bốn bức tranh tiếng tăm ấy , thì bức của Caravaggio được quan tâm hơn cả vì tính hiện thực tác giả đã diễn tả khá rõ nét và người thưởng lãm có thể nhìn thấy ngay : nào là sự ngu muội nơi tên đao phủ , sự sợ hãi nơi Sa-lô-mê cũng như sự nham hiểm , hèn hạ nơi Hê-rô-đi-a-đê, mẹ của Sa-lô-mê ...

Ngày nay có lẽ không còn những tượng đài lồng lộng gió sương để bảo vệ cho sự thật , ngẩng cao đầu nói tiếng nói của lương tâm theo kiểu của Gioan Tầy Giả , nhưng vẫn không ít những con người tin và theo Chúa sống và lên tiếng để có thể giúp nhận ra sự mê muội của các tay đao thủ phủ vấy máu , sự sợ hãi của những con người bị ép buộc phải nhúng tay vào tội ác và sự nham hiểm của cường quyền và tham vọng ...

Thứ ba ngày 30 / 8 : Lc 4 , 31 – 37

Nội dung Tin Mừng :

- *Chúa Giê-su xuống Ca-phar-na-um ,*
- *Ngày sabbat , Người giảng dạy trong hội đường và ra tay trừ quỷ ,*
- *Đổi đáp giữa Người và quỷ ô uế ,*
- *Người ra lệnh cho quỷ xuất ra ,*
- *Người ta kinh ngạc đứng trước quyền lực lạ lùng ấy ...*

Những Lời đáng ghi nhớ :

- *Câm đi , hãy xuất khỏi người này ! (c. 35)*
- *Lời ấy là thế nào ? Ông ấy lấy uy quyền và thế lực ra lệnh cho các thần ô uế , và chúng phải xuất ! (c. 36)*

Một vài suy nghĩ :

Cũng có những người , khi đọc Tin Mừng , nghĩ rằng : không hiểu tại sao những người thời của Chúa tận mắt chứng kiến “ uy quyền và thế lực ” Chúa triển khai để trục xuất ác thần ra khỏi những người bị ám...mà họ vẫn không chịu tin , dù rất ngưỡng mộ ... Suy nghĩ được như vậy là tốt , nhưng – tội nghiệp – trong hôm nay “ uy quyền và thế lực ” của Chúa vẫn được triển khai tiềm tàng trong mọi góc cạnh của đời thường nhằm tôn vinh sự thiện , tôn vinh điều tốt , nhưng đâu có mấy ai chịu nhận ra và để cho mình được giải thoát đâu ...Thời gian từ đầu năm 2016 đến nay liên tục có những sự kiện cho thấy Sự Ác làm việc khá nghiêm túc và có tính toán để lan tràn hiểm họa cho con người ...Không thể có những cuộc khủng bố rợn rùng thì đi đến những vụ thanh toán lẻ tẻ ... Tất cả có lẽ vẫn là do những con người tốt chưa có thể làm gì chung với nhau được ... Người ta đưa ra nhiều nhiều những tuyên bố , nhưng quyền lợi dân tộc , áp lực phe nhóm ...

Một mẩu chuyện :

Có những người đi lạc trong một đêm bão tuyết ... Họ tình cờ gặp nhau ... Mỗi người đều có một thanh củi được cất giấu thật kỹ trong mình ... Chạm lại với nhau giữa trời khuya trong gió và tuyết ... Một nhúm cành cây quơ vội bùng lên ngọn lửa yếu ớt ...

Người phụ nữ da trắng thoáng nhìn thấy người người bên cạnh mình là khuôn mặt của một phụ nữ da màu ... Giữ thật chặt thanh củi của mình , bà nghĩ : tại sao ta lại phải hoang phí thanh củi để sưởi ấm cho con mẹ da màu này chứ ???

Rồi anh chàng kể tiếp nhìn qua bên cạnh và chợt nhận ra lão già hói đầu không cùng một đảng phái với mình ... Làm sao có thể chấp nhận chuyện đốt lên thanh củi này cho một kẻ thuộc đảng đối lập được chứ !!!

Một thân hình gầy gò run rẩy trong mảnh áo choàng rách rưới cố gắng giấu đi thanh củi của mình : Làm sao ta có thể hy sinh thanh củi này cho lão trọc phú ngồi bên cơ chứ !!!

Tay trọc phú nghĩ về đồng tài sản ở nhà : xe hơi , số tiền kèch xù trong nhà băng , những nhà hàng đắt khách : Không thể được ! Mình không thể hy sinh thanh củi này ... Nó sẽ cháy và biết có giúp mình sống tới sáng được không !

Người phụ nữ da màu thì sống lại những kỷ thị mình và gia đình đã từng phải trải qua nên cũng nhất quyết không thò thanh củi của mình ra ...

Kẻ cuối cùng là một tên vô lại với châm ngôn sống : Chỉ cho những ai đã ra tay cho mình trước !!!

Ôm chặt lấy thanh củi của mình trong lòng ... Ngọn lửa nhỏ nhoi dần tàn rồi tắt ngúm ... Sáu cái xác cóng lạnh ôm chặt thanh củi trong lòng mình ...

Hình như thế giới chúng ta đang sống hôm nay cũng vậy : Ngọn lửa nhiệt tình và sẻ chia leo lét ... Mỗi con người vẫn khư khư thanh củi riêng của mình ... Không gian sống cóng lạnh tình người ...

Thứ tư ngày 31 / 8 : Lc 4 , 38 – 44

Nội dung Tin Mừng :

- Chúa Giê-su vào nhà Si-mon và chữa lành bệnh sốt của bà mẹ vợ ông Si-mon ,
- Chiều đến , Người chữa bệnh và trừ quỷ ,
- Sáng tinh mơ , Người vào nơi hoang vắng để cầu nguyện ,
- Người tiếp tục con đường loan báo Tin Mừng ...

Những Lời đáng ghi nhớ :

- Tôi còn phải loan báo Tin Mừng Nước Thiên Chúa cho các thành khác nữa, vì tôi được sai đi cốt để làm việc đó . (c. 43)

Một vài suy nghĩ :

Con người vốn có khuynh hướng muốn dừng lại ở những nhất thời và quên mất hướng đời mình phải đi tới ... Nếu chỉ là để bằng lòng với những thành công vang dội qua việc chữa bệnh và trừ quỷ ... thì việc từ chối sự níu giữ của dân chúng – dưới con mắt của những kẻ ưa chuộng những rộn ràng ngợi ca – là chuyện không được tính toán kỹ lưỡng cho lắm ... Thế nhưng cốt lõi của sứ vụ là loan báo Tin Mừng Nước Trời , nghĩa là làm cho người ta thấy rằng :

ở trên và bên trên tất cả là thế giới của Thiên Chúa mà phàm nhân được mời gọi để hướng tới ... Mấy ngày này người ta lại rộn ràng – trong bản tin truyền hình Chào Buổi Sáng – về cái cắc có của những người không có đất nhưng vẫn có tên trong diện được đền bù đồng thời những người có đất thì lại tay không ... Phóng viên truyền hình gạn hỏi thì người có quyền cũng như người nhận tiền đều đực mặt ra ú ớ !!! Đương nhiên là những bàn tay lông lá nào đó ... và chúng đã trở thành “ đại gia ” : một danh xưng rất mỉa mai trong xã hội Việt Nam lúc này ...

Một con người :

Hoàn toàn không biết gì về con người này ... và cũng chẳng ân oán gì với con người này , nhưng trân trọng một cuộc đời đẹp nên ghi lại ...

Đây là Dr . Rupert Neudeck và những gì ông đã làm cho các thuyền nhân Việt Nam thập niên 1980 ...

Chuyện chọn lựa và tháo chạy là chuyện của mỗi con người ... Và tháo chạy bằng thuyền là một cuộc phiêu lưu nguy hiểm ...

Dr . Rupert Neudeck đã lên tiếng kêu gọi người Đức và các tổ chức ra tay cứu vớt thuyền nhân Việt Nam...và đã từng bị chỉ trích , thậm chí ném phân vào nhà để phản đối chủ trương ấy của ông ...

Hai con tàu Cap Anamur I và II của ông đã hoạt động tối đa để có thể vớt các thuyền nhân đưa vào cảng mặc dù con số ấn định chuyện nhập cư rất giới hạn ... Chính Quyền Đức gần như bị áp lực phải đón nhận tất cả ...

Khi Đức cương quyết không nhận thuyền nhân Việt Nam nữa thì Dr . Rupert quay qua hợp tác với hội Y Sĩ Thế Giới của Pháp cho ra con tàu Cap Anamur III mang quốc tịch Pháp và Pháp nhận hết thuyền nhân và Ủy Ban Cap Anamur chịu hoàn toàn phí tổn ...

Khi các trại tỵ nạn đóng cửa thì ông lại âm thầm cho ra hai con tàu Cap Anamur IV và V – với lý do là để đánh đuổi hải tặc Thái Lan – nhưng mục đích cũng là để giúp đỡ thuyền nhân Việt Nam có thể cập đảo an toàn : một công việc đi ngược lại với chủ trương của Cao Ủy Tỵ Nạn LHQ và chính quyền các nước ĐNA lúc đó ...

Năm 1986 , gia đình ông nhận một chú bé thuyền nhân VN không cha mẹ , thân nhân làm con nuôi ... Ba năm sau thì được tin người cha ruột chú bé đã được định cư ở Mỹ và có ý muốn nhận con lại ... Ông tự mình tận tay đưa chú bé đến cho gia đình ...Người Việt tỵ nạn tại Hoa Kỳ muốn tiếp đón ông trịnh trọng như một đại ân nhân... Họ chỉnh tề veston , cravattes và bó hoa thật đẹp ...Máy bay đáp , hành khách ra hết mà vẫn không thấy ông ... Chợt ở một góc vắng , một ông già gầy đét , râu ria xồm xoàm , quần bò , áo bỏ ngoài quần đang cười giỡn với một cậu bé người Việt ... Cả nhóm lặng lẽ cởi veston , tháo cravattes và ngượng ngùng trao cho ông bó hoa ... Ông từ chối mọi cuộc phỏng vấn , không đến khách sạn , nhưng nghỉ đêm tại nhà cậu bé và sáng hôm sau trở lại Đức ...

Người ta đã tổ chức nhiều cuộc họp để vinh danh ông cũng như những ân nhân khác nhưng ông luôn từ chối ... Ông không thích ...

Cách đây vài năm , ông bị mổ tim lần thứ nhất ... Khi tỉnh dậy ông mới biết : vị bác sĩ mổ cho ông là một thuyền nhân người Việt được con tàu Cap Anamur cứu sống khi mới chỉ là một cậu bé 3 tuổi ... Ông nắm tay vị bác sĩ : năm xưa tôi cứu sống anh và người VN , năm nay anh cứu sống tôi : vậy là chúng ta huề , không ai còn nợ ai nữa !

Có lần dự hội nghị ty nạn thế giới của Cao Ủy LHQ tại Hoa Thịnh Đốn xong , ông vẫy một chiếc taxi ... Anh tài xế vừa lái vừa ngoái cổ lại : Ông có biết ông Neudeck ở bên Đức không ? – Ông cười trả lời : Ông ta là ai ? Tôi không biết ! Anh tài xế nói: Tôi nhìn ông sao giống ông ấy quá ! Ông ấy vớt tôi từ ngoài biển đấy! Và anh tài xế không lấy tiền xe ...

Ngày 30 / 1 / 2016 , ông dự ngày Hội tết Nguyên Đán Bình Thân của người Việt ty nạn tại Bielefeld ... Cảm thấy mệt , tức ngực và khó thở ... nên ra về ...

Ngày 14 đến 16 tháng 5 , ông nhập viện mổ tim lần thứ III ... và hôn mê cho đến khi qua đời ngày 31 / 5 / 2016 , thọ 77 tuổi ...

Thứ năm ngày 1 / 9 : Lc 5, 1 – 11

Nội dung Tin Mừng :

- *Chúa Giê-su xuống thuyền của Si-mon , ra xa bờ một chút để dễ dàng rao giảng ,*
- *Người yêu cầu Si-mon chèo ra chỗ sâu mà bắt cá ,*
- *Si-mon vâng lời Người dù cả đêm đã vất vả mà không được gì ...*
- *Lưới đầy cá ...*
- *Chúa kêu gọi Si-mon , Gia-cô-bê và Gioan theo Người ...*

Những Lời đáng ghi nhớ :

- *Đừng sợ , từ nay các anh sẽ là người thu phục người ta (c. 10)*

Một vài suy nghĩ :

Chúa kêu gọi Si-mon , Gia-cô-bê , Gioan và các môn đệ khác nữa vào công cuộc loan báo Tin Mừng Nước Trời... Thế rồi từ thế hệ này đến thế hệ khác , lời mời gọi và sự đáp trả luôn được nối tiếp trong Giáo Hội và giữa thế gian ...

Một tin buồn :

Sáng ngày 26 / 7 / 2016 – một tin khủng khiếp : hai người Hội Giáo cực đoan mang theo dao đã vào một nhà thờ ở Saint – Etienne du Rouvray , giáo phận Rouen , miền Bắc nước Pháp , và đã cắt cổ Vị Linh Mục đang dâng Thánh Lễ cũng như làm bị thương một người khác ...

Cha Jacques Hamel , 86 tuổi , rất được bà con giáo dân cũng như những người Hồi Giáo quanh đó yêu mến ... Họ chia sẻ : Ngài là một Linh Mục đã lớn tuổi nhưng luôn luôn sẵn sàng với bất cứ ai cần đến ngài...Một Linh Mục giỏi và đã trung thành với sứ vụ của mình cho đến chết ...

Cha Hamel đã phục vụ trong giáo xứ này 10 năm nay , không phải với tư cách một quản xứ , nhưng như một tông đồ tình nguyện , vì ngài đã nghỉ hưu ...

Cha quyết định xin dọn đến đây , nơi có đông người Hồi Giáo , mục đích là để làm chứng cho sứ điệp huynh đệ ... Trong bản tin giáo xứ dịp đầu mùa hè , cha đã viết :” Chúng ta có thể lắng nghe - trong thời gian này – lời mời gọi của Thiên Chúa chăm sóc cho thế giới để làm cho thế giới – nơi chúng ta đang sống – thêm ấm áp , thêm nhân đạo và tình anh em ... Cố để dành một thời gian cho việc gặp gỡ những người khác ...Một thời gian để chia sẻ , gần gũi với trẻ em và những người cô đơn ... Cũng phải có một thời gian để cầu nguyện và để để ý đến những gì đang xảy ra trong thế giới của chúng ta ...” Cha kết luận: “ Năm nay là Năm Lòng Chúa Thương Xót , chúng ta hãy thực hiện trong cách thức mà con tim chúng ta hướng đến những điều tốt đẹp và đến những người khác ... Ước mong kỳ nghỉ hè giúp chúng ta có tràn đầy niềm vui và tình bạn . Và bây giờ , chúng ta có thể chuẩn bị và tiếp tục lên đường với nhau...”

Những lời này đã trở thành di chúc tinh thần của Cha ...

Thứ sáu ngày 2 / 9 : Lc 5 , 33 – 39

Nội dung Tin Mừng :

- *Pha-ri-siêu và Kinh sư đặt vấn đề về chuyện chay tịnh ,*
- *Chúa Giê-su giải thích ý nghĩa thực sự của chay tịnh ,*
- *Giáo huấn về chuyện cũ / mới qua hình ảnh miếng vải mới và chiếc áo cũ , bầu da cũ và rượu mới cất ...*

Những Lời đáng ghi nhớ :

- *Chẳng lẽ các ông lại có thể bắt khách dự tiệc cưới ăn chay , khi chàng rể còn đang ở với họ ? Sẽ có ngày chàng rể bị đem đi ; ngày đó , họ mới ăn chay .” (c. 34)*
- *Chẳng ai xé áo mới lấy vải vá vào áo cũ , vì như vậy , không những họ xé áo mới , mà miếng vải áo mới cũng không ăn với áo cũ (c. 36)*
- *Không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ , vì như vậy , rượu mới sẽ làm nứt bầu da và chảy ra ngoài , đồng thời bầu da cũng hư (c. 37)*
- *Nhưng rượu mới thì phải đổ vào bầu mới (c. 38)*

Một vài suy nghĩ :

Hai đề tài để mà suy nghĩ : ăn chay và chuyện mới / cũ ...

Chay tịnh là chuyện Đạo nào cũng giữ ... Cứ tưởng vấn đề không mấy ai quan tâm , nhưng thực ra lại là chuyện đôi lúc làm giật mình ... Ngày xưa thỉnh thoảng có dịp cùng với quý vị chức sắc các tôn giáo tham dự hội nghị này , hội nghị khác ... Trên đườngh đi , ghé vào một nhà hàng nào đó để dùng trưa : vị thì chay món này , vị thì chay món kia , kể cả chuyện bia bọt này nọ ... Chỉ có quý vị trong Đạo Công Giáo là không vướng bận chi nhiều ...

Thế rồi cái chuyện cũ / mới thì cũng không phải là một chủ đề nhỏ ... Người ta tranh luận khá nhiều và người ủng hộ cái cũ , kẻ đề cao cái mới ...

Đức Giê-su không bác bỏ chuyện chay tịnh , nhưng Người kêu gọi một suy nghĩ và chọn lựa sống chay tịnh nhằm thăng tiến bản thân để có thể gặp Người , gặp Chúa Cha ...

Đức Giê-su cũng không tranh luận vấn đề cũ / mới , nhưng Người yêu cầu hành xử làm sao đó cho phù hợp để không gây căng thẳng , không làm hư nát ...

Người Công Giáo – hằng năm – có một Mùa Chay và hai ngày chay tịnh theo Luật là Thứ Tư Lễ Tro và Thứ Sáu Tuần Thánh ...

Khoản Giáo Luật 1251 : *Thứ Tư Lễ Tro và Thứ Sáu Tuần Thánh , phải giữ chay và kiêng thịt ...*

Khoản 1252 về Tuổi giữ chay : *Mọi người từ tuổi thành niên cho đến khi bắt đầu 60 tuổi , thì phải giữ chay – và điều 97 , khoản 1 qui định : ai đã được 18 tuổi thì mới là thành niên ...*

Khoản 1252 : *Việc kiêng thịt “buộc những người từ 14 tuổi trọn .*

Lịch Phụng Vụ trong năm thông báo điều này khá rõ ngay trước Mùa Chay ... Và – qua những khoản Luật về chay tịnh đó - chúng ta thấy Giáo Hội nghiêng về một đời sống chay tịnh tinh thần nhằm nâng cao giá trị con người hơn là những áp dụng thuần bên ngoài ...

Một vài nụ cười về chay tịnh :

1 . Tuần Thánh , buổi chiều , các bà , các chị trong Giáo Xứ được mời gọi đi xưng tội , dọn mình mừng lễ Phục Sinh ... Càng xê xé thì số người đến càng đông và ai ai cũng muốn mình làm xong bồn phận trước để về nhà lo cơm nước ... Họ chen lấn , họ ồn ào ... Cha xứ bước ra nhẹ nhàng nói :

- Xin các bà , các chị vui lòng trật tự và thỉnh lặng ... Tôi sẽ dành “*ưu tiên*” cho những bà , những chị nào nhiều thứ tội hơn cả ...

Vậy là cả nhà thờ im phăng phắc ... Các bà các chị đặc biệt tỏ ra lịch sự và nhường nhịn nhau ... Không ai muốn tranh vào trước nữa cả ...

2 . Hôm ấy , lúc 2g sáng , chuông điện thoại nhà xứ reo ... Cha xứ uể oải nhắc ống nghe ... Đầu giây bên kia một giọng nói cấp bách :

- Xin cha vui lòng đến ngay ... Bà nội con sắp qua đời ...

Vội vàng thay bộ đồ ngủ , khoác chiếc áo jacket và mang theo hộp đựng Dầu Thánh , cha ra khỏi nhà...Bệnh nhân chỉ cách nhà xứ vài dãy phố ngắn ... Cha đi bộ ... Bỗng từ bụi rậm bên đường một bóng đen nhảy ra chĩa súng :

- Giơ hai tay lên !

Cha đành phải làm theo ... Tên cướp lục túi áo , lấy được chiếc ví có mấy chục trong đó ...Hắn nhìn lên , chợt nhận ra cái “ cổ trắng” và biết là một Linh Mục ... Hắn vui vẻ :

- Xin lỗi , con không biết là cha !

Hắn trả lại chiếc ví ... Cha vui vẻ nhận và đút vào túi , luôn tiện rút ra một bao thuốc để biếu hắn ... Tên cướp từ chối :

- Cám ơn cha ... Con hy sinh , hãm mình , không hút thuốc trong Mùa Chay ...

3 . Một nhà tu hành – nghe nói là chuyện có thật – nổi tiếng về việc chay tịnh mà là chay trường ... có dịp đi khám sức khỏe tổng quát ... Khi cầm trên tay tờ kết quả kiểm tra , nhà tu hành ngần ngại nhìn ông bác sĩ :

- Bác sĩ , xin ông vui lòng sửa giùm chỗ này một chút : xin đừng để là “ *gan nhiễm mỡ*” , nhưng là “ *gan nhiễm dầu !*”

Thứ bảy ngày 3 / 9 : Lê Thánh Grê--gô-ri-ô Cả , Giáo Hoàng , Tiến Sĩ Hội Thánh : Lc 6 , 1 - 5

Nội dung Tin Mừng :

- *Hạch sách của Pha-ri-siêu : Tại sao các ông làm điều không được phép làm ngày sabbat ?*
- *Chúa Giê-su đưa ra sự kiện của David và việc ăn bánh chỉ dành cho tư tế*
- *Công bố của Chúa Giê-su : Con Người làm chủ ngày sabbat !*

Lời đáng ghi nhớ :

- *Con Người làm chủ ngày sabbat . (c. 5)*

Một vài suy nghĩ :

“ *Điều không được phép làm trong ngày sabbat* “ ... là việc các môn đệ - khi đi ngang đồng lúa đồng đồng đã ngậm sữa – thì tiện tay quơ vài ba gié , vò và nhai ... cho đỡ buồn miệng ... Cũng có chỗ bảo là các môn đệ thấy đói ... Dù vậy đi chăng nữa thì chuyện bứt một vài gié lúa ... cũng chỉ là chuyện ... cho đỡ buồn miệng ... Và người không thích thì hạch hỏi ngay ... Chuyện bé xé ra to ... Chuyện ghét Thầy thì mắng Trò ... Chuyện Giận Cá thì Bầm Thớt ... Thói đời và thói người ... Hai chữ Con Người được viết hoa vừa là để nói đến Đấng – Là – Con Thiên Chúa – Làm Người , vừa là để ôm lấy thân phận những người tin ... Cả hai nên một ...

và luôn là đối tượng của chống đối do Ác Quỷ và đồng bọn liên tục gây nên ... với những luận điệu lúc nào cũng có vẻ như logic !!!

Đôi nét về thánh Grê-gô-ri-ô Cả , Giáo Hoàng , Tiến Sĩ Hội Thánh

“ *Hoàng Kim Thời Đại* ” : đó là cách một số sử gia vinh danh về đời sống và bối cảnh xã hội dưới thời Đức Grê-gô-ri-ô ...

Sinh ra trong một gia đình đạo hạnh và có thể giá tại La Mã ... Sự đạo hạnh tạo môi trường sống trong lành và sự thế giá của gia đình có thể giúp Grê-gô-ri-ô thăng tiến trong xã hội , nhưng Grê-gô-ri-ô vẫn khắc khoải vì thấy mình chưa làm gì được bao nhiêu cho Giáo Hội ...

N8m 575 , Grê-gô-ri-ô rũ bỏ tất cả và dứt khoát theo Chúa ; ngài bán đi của cải , tài sản mình có và đem chia cho người nghèo rồi vào tu viện ...

Năm 580 – 585 , ngài nhận chức phó tế và được sai đi thi hành sứ vụ tại Constantinople ...

Bên cạnh những đức tính của một mục tử tận tụy , Grê-gô-ri-ô còn nổi bật về đức khôn ngoan và khả năng điều hành ... Ngài được triệu hồi về Roma để giữ nhiều chức vụ quan trọng trong Giáo Triều ...

Năm 590 , Ngài được bầu làm Giáo Hoàng ...

Trong suốt 14 năm trời trên ngai tòa thánh Phê-rô , Đức Grê-gô-ri-ô – về mặt xây dựng Giáo Hội đã nỗ lực khuyến khích việc chú giải Kinh Thánh , phục hưng bình ca và phụng vụ ; - về mặt xã hội đã chú trọng đến vấn đề tiến bộ khoa học kỹ thuật và hài hòa giữa đạo và đời ...

Năm 604 , Ngài qua đời ...

Năm 1298 , Đức Bô-ni-fa-ci-ô VIII đã tôn phong Ngài lên bậc Tiến Sĩ Hội Thánh ...

Thông điệp cuộc đời của thánh Grê-gô-ri-ô : mỗi con người và mỗi cuộc đời đều là món quà Chúa ban cho Giáo Hội , cho xã hội ...

Ngài được mệnh danh là Grê-gô-ri-ô Cả ... vì đã tận dụng tối đa ân sủng của Chúa để làm tất cả những gì tốt nhất cho Giáo Hội và cho xã hội ...

Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp .

VỀ MỤC LỤC

XIN CHÚA THA THỨ CHO CHÚNG CON

Tác Phẩm: CẦU NGUYỆN CÁ NHÂN BÍ QUYẾT TÌNH YÊU VÀ VUI SỐNG

Phần thứ hai
ĐỐI THOẠI với CHÚA THẾ NÀO

Hai

XIN CHÚA THA THỨ CHO CHÚNG CON

“Có hai người lên Đền thờ cầu nguyện: một người Biệt phái và một người thu thuế. Người biệt phái đứng riêng một mình cầu nguyện rằng: ‘Lạy Thiên Chúa, tạ ơn Chúa, vì tôi không như bao kẻ khác: tham lam, bất chính, ngoại tình, hoặc như tên thu thuế kia. Tôi ăn chay mỗi tuần hai lần, tôi dâng cho Chúa một phần mười thu nhập của tôi.’ Còn người thu thuế thì đứng đàng xa, thậm chí chẳng dám ngước mắt lên trời, vừa đấm ngực vừa thưa rằng: ‘Lạy Chúa, xin thương xót con là kẻ tội lỗi’. Tôi nói cho các ông biết: người nầy khi trở xuống mà về nhà thì đã được nên công chính rồi, còn người kia thì không. Vì phàm ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống, còn ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên” (Lc.18,10 - 14).

Nhìn nhận sự thật

Lòng kiêu ngạo nguy hiểm nhất của người biệt phái là cho rằng mình hoàn hảo và khinh miệt “*người tội lỗi công khai*”, tức là người không che giấu được lỗi lầm của họ. Chúng ta có khéo che đậy làm lỗi của chúng ta không? Có những người chỉ trích tấn công khuyết điểm của kẻ khác để che đậy tội lỗi của họ. Chúng ta hãy sợ *lối đánh lừa thiên hạ* đó và nghĩ đến hậu quả khi bị lộ mặt nạ!

Trái lại, Chúa Giêsu tôn trọng và đặc biệt yêu thương những người nhìn nhận tội mình. Như vậy, kiêu ngạo không phải là một tội như những tội khác, mà là một *tội bình phương*, vì nó vừa che đậy người khác vừa che mắt lương tâm không cho chúng ta nhìn thấy tội mình. Người kiêu ngạo là người mù và lời cầu nguyện của y hoàn toàn làm lạc. Khi ra trước mặt Chúa, y luôn luôn đặt mình trong vị trí ưu thế, vô tội và do đó không thể xin ơn tha thứ một cách thành thật được, vì y không biết nhìn nhận mình là tội nhân.

Người không nhìn nhận tội lỗi mình không thể nào gặp gỡ Thiên Chúa là Đấng Thánh Thiện Tuyệt Đối được. Trong một thị kiến, Isaia đã kêu lên: “*Khốn cho tôi, tôi chết mất, vì tôi là một con người miêng đầy như bản mà mắt tôi đã trông thấy Thiên Chúa Hằng Sống*” (Is.6,5). Cả Phêrô khi khám phá thấy quyền năng của Thiên Chúa nơi Đức Kitô cũng thốt lên: “*Lạy Chúa, xin Ngài tránh xa con, vì con là một người tội lỗi*” (Lc. 5, 8).

May mắn thay Thiên Chúa Chí Thánh cũng là một đại dương của tình yêu, dịu dàng và thương xót. Ngài hằng đưa tay ra cho tội nhân được an lòng. Ngài mở rộng vòng tay đón đưa con hoang đàng trở về và ban cho nó mọi phương tiện để được thanh tẩy. Như thế, nhìn nhận sự thật trước tiên là nhìn vào Thiên Chúa, chứ không phải nhìn mình như là trung tâm.

Dưới cái nhìn của Thiên Chúa, chúng ta hãy biết nhìn nhận mình là tội nhân, ngay cả khi không biết cáo mình về tội gì rõ rệt; phải khẩn trương chống lại lòng kiêu ngạo bằng cách hạ mình như người thu thuế. Chúng ta có nhận xét thấy thái độ vật lý của người thu thuế khi cầu nguyện không? Ông ta đứng xa xa, ngay cả không dám ngước mắt lên trời, cúi đầu đấm ngực mình. Chúng ta cũng hãy làm như vậy trong khi chúng ta cầu nguyện, đó sẽ là một thực tập cải tạo tuyệt vời. Chúng ta cũng thốt lên cùng những lời như thế nhiều lần: “*Lạy Chúa, xin thương xót con là kẻ tội lỗi*”. Chúng ta cũng có thể thêm vào mà không sợ lầm: “*Xin thương xót con là kẻ kiêu ngạo. Xin dạy con bí quyết của khiêm nhường*”.

Lòng chúng ta như là đáy sâu hang tối. Việc nhìn nhận sự thật mở ra con đường tha thứ, mang ánh sáng xuống tận đáy sâu hang tối ấy. Ngọn đèn trên nón nhà thám hiểm chính là ánh sáng Phúc Âm. Dây an toàn chính là Thánh Giá đưa đến Phục Sinh của Chúa Giêsu. Mỏ neo đánh bật mọi chướng ngại là sự thống hối. Và nhà hướng đạo chuyên nghiệp bảo đảm chiến thắng là cha giải tội, thừa tác viên của ơn tha thứ.

Ánh sáng Phúc Âm được ban cho chúng ta để chúng ta ra khỏi mù tối về chính chúng ta, về Thiên Chúa và thế giới. Nếu chúng ta muốn lời cầu nguyện của chúng ta thực sự là lời cầu nguyện, chúng ta hãy không ngừng tìm chân lý Phúc âm.

Có một điều rất thông thường là có những tội chúng ta lấy làm khó chịu, có những tội lại không. Tất cả tùy thuộc cái nhìn kitô của chúng ta. Mê ăn đối với người này là tội mà đối với người khác lại không. Có những người coi cái gì về tính dục cũng đều là tội, trong khi chẳng bao giờ coi giận hờn và xét đoán kẻ khác là lỗi nặng. Do đó, điều quan trọng là cần có sự soi chiếu khách quan, đầy đủ và chính xác. Trong lãnh vực này, không gì tốt hơn là qui chiếu vào Bài Giảng Trên Núi (Mt.5-7). Chúng ta hãy đọc ba chương này của Phúc âm Matthêu để học biết cái gì đẹp lòng Chúa, cái gì không đẹp lòng Chúa.

Thánh giá Chúa Kitô là chỗ trung tâm nhất để sống ơn tha thứ. Ở đó, chúng ta khám phá được tội lỗi dẫn chúng ta tới đâu. Ở đó, chúng ta chiêm ngắm những gì Chúa Giêsu đã làm cho chúng ta, trải qua muôn vàn khổ đau. Chúng ta hãy năng đến cầu nguyện dưới chân thập giá, để tội lỗi chúng ta lại đó mà xin ơn tha thứ. Càng nhìn Chúa Chịu Đóng Đinh, chúng ta càng khám phá thấy sự khủng khiếp của hỏa ngục, đồng thời chúng ta cũng khám phá được tình yêu vô biên của Thiên Chúa. Nhờ sự chiến thắng của Chúa Phục Sinh, chúng ta nhận ra bí quyết của tình yêu lớn nhất.

Lòng thống hối cứu ta khỏi mọi tội lỗi. Nhưng coi chừng, không phải là cứ nhìn vào gương để rồi chúng ta tự cảm thấy mãn nguyện hay thất vọng về chính mình. Có khi chúng ta tự nhủ: *"Tôi hài lòng về tôi, tôi không thấy tôi xấu như thế, lỗi của tôi chẳng nặng nề chi..."* Đó là lương tâm của biệt phái! Có khi chúng ta lại nói: *"Tôi thất vọng lắm, tôi quá tội tệ, tôi không ngờ tôi lại như thế, tôi thật xấu hổ..."* Đó là lương tâm của Giuđa! Lòng thống hối đích thực chỉ nói đơn sơ: *"Con là kẻ tội lỗi, con không thể chữa mình trước mặt Chúa. Lòng nát tan, con xin Chúa thứ tha. Con tin tưởng vào lòng thương xót của Chúa. Con cảm ơn Chúa"*.

Linh mục luôn có đó để bảo đảm cho chúng ta cách cụ thể ơn tha thứ của Chúa. Qua Bí tích Hòa Giải, chúng ta có thể thành công trong việc nhìn nhận đúng sự thật đời mình. Nhiều người đạt được kinh nghiệm quý báu đó. Chúng ta hãy khiêm tốn để được lòng thương xót của Chúa biến đổi. Ngay khi có dịp, chúng ta hãy đón nhận bí tích trở về mang lại ơn tha thứ giải phóng ấy.

Đèn đỏ phải ngừng

Có những người bị ùn tắc, không thể tha thứ và đón nhận tha thứ. Khi bị người nào lăng nhục mà chúng ta nuôi trong lòng một ước muốn báo thù, thì nó sẽ trở nên một ám ảnh làm cho ký ức chúng ta bị tổn thương. Nó sẽ đầu độc các tương quan của chúng ta với Chúa và với tha nhân. Nó sẽ làm chúng ta khựng lại trong việc cầu nguyện, chẳng hạn chúng ta không thể đọc cách thành thật được *"xin tha thứ những xúc phạm của con, như con cũng tha thứ cho những ai xúc phạm con"*. Và có thể như thế, tận đáy lòng, chúng ta thù ghét Thiên Chúa, chúng ta thù ghét chính bản thân chúng ta, chúng ta thù ghét mọi người! Hãy coi chừng, đó là đèn đỏ phải ngừng lại: nguy hiểm của cái chết thiêng liêng!

Ma quỷ rất tài tình trong việc cầm hãm chúng ta chối từ lòng thương xót Chúa. Nó làm cho chúng ta bỏ lời cầu nguyện khiêm tốn của mình. Chiến thuật đầu tiên của nó là *thất vọng trắng*. Nó đẩy chúng ta đến chỗ không còn sợ tội, vì Thiên Chúa luôn luôn tha thứ. Tại sao phải

nhọc công? Sớm muộn chi ai cũng được kéo vào trong lưới tình thương bao la của Chúa. Do đó chẳng cần sửa mình, chẳng cần tìm ơn tha thứ, chẳng cần khiêm nhường van xin. Xưng tội ư? Không hợp thời nữa rồi!

Chiến thuật tiếp theo của nó là *thất vọng đen*. Nó đẩy chúng ta đến chỗ quá lưu ý đến tội lỗi, đến nỗi không còn tin vào lòng thương xót của Chúa. Như Giuđa, chúng ta tự kết án mình, cả đi đến tự vẫn. Thất vọng trắng hay đen đều là một lời chửi rủa thậm tệ Thiên Chúa. Nó giam hãm chúng ta trong con người nhỏ bé của mình, đến nỗi không còn trông cậy vào sự giúp đỡ của những người khác, kể cả của Đấng Cứu Thế. Đó là sự giam cầm của Hỏa ngục.

Trái lại, Chúa Giêsu đẩy chúng ta đến ơn tha thứ: "*Nếu con tha cho kẻ khác làm lỗi của họ thì Cha trên trời cũng tha thứ cho con. Nhưng nếu con không tha thứ cho người khác thì Cha trên trời cũng chẳng tha thứ cho con làm lỗi của con đâu*" (Mt.6,14-15). Nói khác đi, để nhận được ơn tha thứ thì cũng phải có thể cho đi sự tha thứ.

Có phải Thiên Chúa tính toán với chúng ta: 'bánh ít cho đi bánh nhụy trả lại', như người làm thương mại không? Dĩ nhiên là không. Không có vấn đề tính toán nhưng là hiệp thông. Thí dụ một đứa trẻ phạm một lỗi nặng bị mẹ quở trách. Nó bực mình hờn giận thu mình trong một góc. Ít giờ sau, mẹ nó bảo: "Bây giờ là hết, mẹ tha thứ cho con, con hôn mẹ đi". Nếu đứa bé từ chối lời mẹ và cứ tiếp tục hờn giận thì cái gì xảy ra? Nó không thực sự được tha thứ, mặc dầu về phía bà mẹ, sự tha thứ đã được cho đi. Sẽ không có gì thay đổi cho nó, bao lâu nó không chấp nhận tha thứ và được tha thứ. Cũng cùng một sự như thế với Thiên Chúa và loài người chúng ta.

Như vậy, chúng ta đừng nghĩ rằng mình sẽ được tha thứ mà cứ chông chất tội lỗi. Chúng ta cũng không được ngã lòng khi gặp phải khó tha thứ. Điều chính yếu là mở lòng chúng ta ra với Chúa, để tự do nói với Ngài những gì chúng ta sống, dù chẳng có chi sáng chói. Chúng ta có thể nói lên tất cả trong lời cầu nguyện: những niềm vui, những khổ nhọc, những nỗi lo, những nghi ngờ, những kêu ca và những khóc lóc của chúng ta. Các thánh vịnh đầy dẫy những tình cảm phạm nhân, từ những tình cảm cao thượng nhất cho đến những tình cảm thấp hèn nhất. Nhưng những lời nguyện tán công, hiểu chiến không nhắm vào con người, mà nhắm vào những thần trí sự dữ và các thứ quỷ: ghét tội lỗi nhưng thương tội nhân.

Chúng ta cũng có thể than thở với Chúa, như Chúa Giêsu trên thập giá: "*Lạy Chúa, lạy Chúa, sao chúa bỏ con?*" (Tv. 21, 2). Chúng ta cũng có thể phiến trách Chúa như Gióp khi bị nghiền nát dưới những đau khổ khủng khiếp mà ông chẳng hiểu: "*Tại sao Chúa lôi con ra khỏi lòng mẹ?*" (Job. 10,18). Thiên Chúa nhẫn nại lắng nghe những lời kêu than đau khổ, và khi cay đắng đã được dốc cạn trước mặt Ngài thì sẽ đến sự ngọt ngào của ơn tha thứ. Lòng thương xót của Chúa vô cùng linh hoạt hàng theo chúng ta mọi nơi mọi lúc để giúp chúng ta dễ dàng tiến bước đến *bí quyết tình yêu*. Lòng thương xót Chúa như bà mẹ cảm nhận trong trái tim mình tất cả mọi tình cảm của đứa con. Ngay khi chúng ta nương cậy vào lòng nhân lành của Chúa, chúng ta sẽ đón nhận cảm giác an toàn bao la trong nội tâm.

Con chẳng đáng, nhưng...

Bí quyết xin Chúa tha thứ nằm trong phương trình đơn giản này: Tha thứ = Khiêm nhường + Hy vọng. Con người chúng ta chẳng có công trạng gì, nhưng lại đắc tội trong mọi sự. Chúng ta đừng để một phút giây nào mà không trông cậy tất cả nơi Chúa. Hãy bám chặt lấy lòng thương xót của Chúa, vì chúng ta thế nào thì Chúa thương chúng ta thế ấy. Chúng ta hãy ngắm nhìn lòng tin của viên đội trưởng trong Phúc Âm. Chúng ta đọc lại lời kêu xin của ông trước khi rước lễ: "*Lạy Chúa, con chẳng đáng rước Chúa, nhưng xin Chúa phán một lời thì con sẽ được chữa lành*". Nếu chúng ta chờ khi nào cảm thấy xứng đáng để cầu nguyện, để xưng tội, để rước lễ thì không biết chúng ta sẽ chờ đến bao giờ! Ma quỷ là rất xảo quyệt trong việc

này: nó khuyên chúng ta chạy tìm cho được sự xứng đáng, mà chính nó dư biết chẳng bao giờ con người có được.

Trái lại, Thần Trí Chúa Kitô mạc khải cho chúng ta rằng chẳng bao giờ chúng ta xứng đáng rước Chúa cả. Sự xứng đáng đích thực của chúng ta chính là quên việc chạy tìm sự xứng đáng ấy để chơi trò *ai mất thì được*: “*Kẻ nào nâng mình lên sẽ bị hạ xuống, còn ai hạ mình xuống sẽ được nâng lên*”. Chúng ta càng muốn thấy loại trừ được hết tội lỗi đời chúng ta, chúng ta càng cảm thấy không xứng đáng vào Nước Chúa. Nhưng chúng ta sẽ nhảy mừng vì Chúa cho chúng ta đầy quà tặng và ban nhưng không cho chúng ta tất cả những gì chúng ta thiếu, để chúng ta được nên giống Chúa. Chúng ta hãy để Chúa hành động bằng những phương thế của Ngài. Chúng ta hãy thẳng thắn xử sự như thế và làm sống trong chúng ta những lời cầu nguyện mạnh mẽ nhất để xin ơn tha thứ.

Một lời cầu nguyện khiêm tốn

Chúng ta thuộc nằm lòng Kinh Cáo Minh, nhưng chúng ta có cân nhắc đủ từng chữ không? “*Tôi thú nhận cùng Thiên Chúa Toàn Năng...*” Phải, chúng ta thú nhận tội chúng ta trước mặt Đấng mạc khải cho chúng ta một tình yêu toàn năng có sức tha thứ. Chúng ta tín nhiệm vào Chúa. Chúng ta biết rằng tội chúng ta sẽ được tha thứ, nếu chúng ta ăn năn thống hối trở lại cùng Chúa.

“*Tôi nhìn nhận trước mặt anh chị em rằng tôi đã phạm tội*”. Chúng ta chấp nhận không còn biện minh trước mặt người khác nữa, nhưng thẳng thắn và can đảm thú nhận tội chúng ta. Chúng ta không sợ bị kết án, vì họ là anh chị em của chúng ta trong Chúa Kitô. Họ sẽ giúp chúng ta sửa chữa lầm lỗi của chúng ta.

“*Trong tư tưởng, lời nói, việc làm và những điều thiếu sót*”. Cội rễ của tội nằm ở trong lòng, trong tư tưởng. Xin Chúa tha cho chúng ta những tư tưởng xấu mà chúng ta không muốn xua đuổi đi ngay. Xin Chúa cũng tha cho chúng ta những lời nói dối trá, bạo lực, thiếu bác ái mà chúng ta không kiểm soát được. Xin Chúa tha cho chúng ta những hành vi ích kỷ chế ngự chúng ta suốt bao tháng ngày. Xin Chúa tha cho chúng ta biết bao quên lãng, chia trí, những cơ hội bỏ qua mà chúng ta đã có thể làm tốt hơn.

“*Vâng, con đã thực sự phạm tội*” (đấm ngực). Chúng ta xác nhận trách nhiệm của chúng ta. Trước mặt Chúa, chúng ta đã đắc tội hơn là nạn nhân. Chúng ta hạ mình xuống chỗ rớt hết, hổ thẹn nhưng tin tưởng. Chúng ta cảm ơn Chúa vì đã cho chúng ta có thể cậy trông vào sự tha thứ của Chúa.

“*Vì vậy con khẩn cầu cùng Trinh Nữ Maria*”. Ngoài Chúa Kitô, chỉ có một người vô tội: “*Thánh Maria Đức Mẹ Chúa Trời, cầu cho chúng con là kẻ có tội, khi này và trong giờ lâm tử*”. Cảm ơn Mẹ đã cầu nguyện cho chúng ta là những người tội lỗi.

“*Các Thiên Thần và toàn thể các Thánh*”. Một sức mạnh bao la giúp chúng ta chiến thắng tội lỗi. Được một đạo binh thánh thiện như thế cổ vũ và nhờ ơn Chúa, làm sao mà lại không hy vọng trở nên tốt hơn được?

“*Và anh chị em nữa, xin khẩn cầu cho tôi trước mặt Chúa*”. Nếu chúng ta cậy dựa vào lời cầu nguyện của anh chị em chúng ta, thì anh chị em chúng ta cũng phải cậy dựa được vào lời cầu nguyện của chúng ta nữa. Chúng ta cầu nguyện cùng Chúa cho các anh chị em tội lỗi của chúng ta. Xin Chúa giải thoát chúng ta khỏi sự kết án lỗi lầm của anh chị em chúng ta. Xin cho chúng ta có một cái nhìn yêu thương giúp anh chị em chúng ta biến đổi.

Chúa nghiêng xuống trên con

*Chúa ơi,
Buổi đầu con cầu nguyện thầm thì,
Sợ người ta chú ý.
Rồi con vội chạy đi,
Dần dần rơi vào quên lãng,
Trong thói quen, trong công việc.
Sức mạnh nào hơn con thúc đẩy,
Con cầu nguyện, vẫn sợ bị chú ý.
Nhưng,
Chúa nghe con, mà con không đáp lại.
Mạnh hơn, con nghe tiếng Chúa vào tai:
“Con muốn Cha làm gì cho con?”*

*Chúa đã nghiêng xuống trên con.
Con thấm đượm tình yêu Chúa,
Con không còn sợ, vì có Chúa.
Con tìm nghe Chúa,
Đáng mở cõi lòng,
Cho con thích sống,
Đầy tin tưởng và hy vọng.*

VỀ MỤC LỤC

SỰ THĂNG TRẦM CỦA TUỔI GIÀ

Ước vọng sống lâu đã là điều mong muốn của con người từ ngàn xưa. Nó đứng trên cả tiền tài, danh vọng, đông con nhiều cháu. Chẳng thế mà thứ dân khi gặp nhau thì trang trọng chúc bách niên giai lão là thỏa mãn rồi. Còn vị quyền cao phủ chòm đất nước thì không bằng lòng với bách niên, mà đòi dân đen phải tung hô vạn tuế! vạn tuế ! hoặc muôn năm! muôn năm!

Nhưng trăm người trăm ý, cho nên Á Đông ta có quan niệm “đa thọ, đa nhục”. Chateaubriand ví tuổi già như con tàu đắm.

Horace than phiền: tuổi già buồn nản đang đến, giã từ những nụ cười vui, những tình yêu nồng nàn và những giấc ngủ an lành.

Còn Hippocrate thì so sánh tuổi với bốn mùa mà già là mùa đông băng giá.

Có lẽ là khi về già, con người, giống như mọi sinh vật khác, đều chịu những thay đổi về cấu tạo, về chức năng, đưa tới đau yếu, bệnh hoạn, mất sinh lực và ý chí. Vì vậy, người già cho rằng sống lâu mà suy yếu, thiếu thốn, chẳng qua cũng chỉ như cây tầm gửi, là gánh nặng cho gia đình và xã hội rồi chuốc cái nhục vào thân.

Rõ thực là:

“Khi vui thì muốn sống lâu,

Khi buồn lại muốn thác mau cho rồi”.

Nhân dịp tuổi thọ sắp tăng thêm một đơn vị, chẳng biết mình nên buồn hay nên vui. Thôi thì để biết người, biết mình, chúng tôi xin cùng quý vị ôn lại vài nét thăng trầm tuổi thọ của con người, lướt qua một phần phong tục tập quán của vài thời đại đã qua.

Người Già Việt Nam

Phong tục Việt Nam vốn trọng người già. Ta thường có câu nói:

“Triều đình thượng tước, Hương đảng thượng xỉ”

Có ý nói là ở nơi triều đình thì chức tước cao được ngồi trên, còn tại chốn đình trung hương đảng thì người cao tuổi được coi trọng hơn. Vì được quý trọng nên dân ta đã có nhiều tục lệ tốt đối với người già.

Trong gia đình, Tết đến, con cháu tụ họp trước là để cúng bái gia tiên, sau là chúc tuổi thọ ông bà cha mẹ. Tăng thêm một tuổi là thêm thọ, một điều mà ai cũng mừng, cũng nhắc nhở chờ đợi:

“ Bà lão nằm tính tuổi sắp thêm năm” Anh Thơ.

Trẻ con cũng sốt ruột chờ đợi để được mừng tuổi, bằng tiền mặt phong bao, bằng những lời khen tặng hay ăn, chóng lớn.

Ngoài xã hội, nhất là nơi thôn ấp, các vị cao niên từ 50 tuổi trở lên thì được xếp vào hạng bô lão, trên cả các hương chức quyền thế tại địa phương.

Trong số bô lão, cụ nào cao tuổi hơn cả thì được tôn vinh là các Cụ Thượng, thường là trên 80.

Tuổi 40 được mở tiệc tứ tuần đại khánh; 60 tuổi trở lên thì các cụ đã ăn mừng thọ, từ tiểu thọ, trung thọ rồi đại thọ ở tuổi ngoài 80.

Vì quan niệm tuổi thọ là tuổi Trời ban cho, nên các vị cao tuổi đều được kính trọng.

Ra đường, gặp người già là mọi người phải cúi đầu chào hỏi cho lễ phép, phải nhường bước, phải nhường chỗ ngồi, phải đứng lên khi bô lão xuất hiện, không được ngắt lời bô lão khi thảo luận. Chương trình giáo dục từ lớp Đồng Ấu đã có những bài học Luân Lý chỉ dạy học trò cung cách đối xử với người lớn tuổi.

Trong làng xã thì có những tục rước lão, tiệc yến lão. Người già mặc quần áo đẹp, con cháu ôm coi trà, điều ống theo hầu, được dân làng mang cò quạt, võng cang với trống chiêng

tới đón mời lên Đình để hưởng chức và dân chúng chiêm ngưỡng, chúc tụng rồi dự yến tiệc. Mà yến tiệc thì các cụ chỉ dùng một ít, còn lại lấy phần về chia cho người trong tộc họ, hàng xóm để cùng hưởng lộc nhân dân.

Các cụ Ông cụ Bà đều được rước đón, nhưng tại nhiều địa phương, cụ bà không tham dự vì các cụ vẫn theo lời dạy từ ngàn xưa là đàn bà con gái không dính líu vào việc làng, việc nước. Các bà mẹ Việt Nam bao giờ cũng khéo lo xa.

Ngoài ra các cụ còn được làng xã dành cho một số quyền lợi về công điền, địa thổ, được miễn trừ hết sưu dịch. Quan niệm “ kính già , già để tuổi cho ” rất phổ biến. Và lại, kính lão đắc thọ, mọi người cũng mong là khi mình đạt tới tuổi thọ đó sẽ được hưởng những vinh dự tương tự.

Cũng như người Trung Hoa, xã hội ta vẫn coi gia đình là một đơn vị nền tảng với tôn ti trật tự rõ rệt.

Chủ gia đình là người cao tuổi nhất, có toàn quyền quyết định về mọi sinh hoạt của thành viên. Con phải tuân theo lời bố, vợ phục tùng chồng, em phải nghe lời anh, và nàng dâu mới về là người chịu nhiều thiệt thòi, hành hạ từ nhà chồng. Nhưng khi đã tới tuổi cao thì uy quyền của bà ta cũng tăng đối với con cháu và có cơ hội hành hạ nàng dâu như bà đã từng bị đối xử khắt khe khi xưa.

Việc dựng vợ gả chồng hoàn toàn do người cao tuổi sắp đặt: cha mẹ đặt đâu con ngồi đó. Khi bố mẹ thất lộc thì người trai trưởng nắm quyền hành: quyền huynh thế phụ.

Nhờ con cái thắm nhuần tư tưởng

“ Công Cha như núi Thái Sơn,

Nghĩa Mẹ như nước trong nguồn chảy ra”,

Cho nên người già Việt Nam đều sống với gia đình và được thân nhân chăm sóc, phụng dưỡng cho tới khi mãn phần. Chỉ khi nào vì quá nghèo lại không có thân nhân thì họ mới phải vào trong các nhà dưỡng lão do chính quyền hay các hội từ thiện tư nhân tài trợ.

Hiện Trạng Người Già

Trong thế kỷ vừa qua, vấn đề người già đã là mối ưu tư lớn của mọi người. Sự gia tăng dân số kèm theo nhiều khó khăn của lớp người này trên thế giới đã được các quốc gia và tổ chức Liên Hiệp Quốc đặc biệt lưu tâm tìm biện pháp giải quyết giúp đỡ. Số người trên 60 tuổi đã mau chóng chiếm tỷ lệ cao trong tổng số dân cư trên thế giới, mà nhóm người trên 80 tuổi

lại tăng lên mau nhất. Điều đáng ngại là sự gia tăng này lại xảy ra nhiều hơn ở các quốc gia đang mở mang, chưa đủ phương tiện ứng phó.

Hiện nay số người cao tuổi trên toàn thế giới là gần sáu trăm triệu. Tới năm 2020, số này ước lượng có thể sẽ tăng lên một tỷ. Lý do sự gia tăng này gồm có việc giảm số tử vong do các bệnh truyền nhiễm, cải thiện điều kiện vệ sinh, dinh dưỡng, nhà ở, các phương pháp phòng ngừa bệnh, khám phá ra thuốc kháng sinh. Sự gia tăng tuổi thọ là dấu hiệu của sự tiến bộ cũng như sự hoàn tất sinh học quan trọng trong thế kỷ 20.

Người cao tuổi phải được coi như một nguồn lợi quý giá chứ không phải là gánh nặng cho xã hội, vì họ sẽ còn đóng góp nhiều cho đất nước bằng những kiến thức, kinh nghiệm của họ. Căn cứ trên quan niệm đó, Liên Hiệp Quốc đã kêu gọi toàn thế giới lưu tâm tới những khó khăn đang ám ảnh người cao tuổi, đồng thời cũng đề nghị nhiều chương trình để bảo đảm sự an toàn về kinh tế, xã hội của khối người quan trọng và cần thiết này, cũng như tạo cơ hội cho họ đóng góp vào sự phát triển của mỗi quốc gia.

Liên Hiệp Quốc đề nghị một số nguyên tắc để giúp đỡ người cao tuổi như: Họ phải có cơ hội được xử dụng dễ dàng về thực phẩm, nước uống, nhà ở, chăm sóc y tế, việc làm và có một đời sống an toàn; họ phải được xử dụng các dịch vụ pháp lý, các phương tiện giáo dục, văn hóa, giải trí để phát triển mọi tiềm lực; phải được sống trong vinh dự, không bị khai thác, lợi dụng và được đối xử bình đẳng.

Ngoài ra, các quốc gia cũng cần tạo môi trường thuận lợi để khích lệ dân chúng dành dụm tiền cho tuổi về già; khuyến khích mọi lứa tuổi tham dự vào các chương trình, cũng như các cơ cấu đầu não có quyền quyết định chính sách chung; tăng cường các biện pháp và cơ chế để bảo đảm là người về hưu không rơi vào tình trạng nghèo khó, vì họ đã có công đóng góp nhiều cho sự phát triển quốc gia khi trước.

Về phần mình, người cao tuổi có lẽ cũng cần hành xử làm sao để sống cuộc đời cuối với nhiều tích cực hơn.

Kết Luận

Trong một dịp luận đàm với vị Thượng Bô Lão 86 tuổi ở thành phố Houston, người viết có hỏi thăm cụ là với bí quyết gì mà cụ nom vẫn phong độ cả về thể xác lẫn tâm hồn; lại mỗi ngày vẫn lái xe đưa người này người khác đi công việc, vẫn tham dự các sinh hoạt chung, đôi khi lại còn đi múa đôi mỗi cuối tuần.

Thì cụ trả lời: “ Nào có bí quyết gì đâu. Ông cứ chịu khó về dở lại những trang sách của cuốn Luân Lý Giáo Khoa Thư, in cách đây nửa thế kỷ, đọc hết chương “Bổn phận đối với bản thân” là có hết. Nào là các bài học về biết trọng linh hồn, phải quý thân thể, về vệ sinh cơ thể, gìn giữ sức khỏe, ăn uống điều độ, vận động cơ thể, tới những cách đối xử với nhân quần xã

hội để sao cho có tâm thân an lạc. Nếu có thiếu họa chẳng chỉ thiếu những chỉ dẫn thực tế về nhu cầu sinh lý, tình dục”

Người viết vội vàng vâng lời, tìm đọc sách Luân Lý Giáo Khoa Thư. Rồi thắc mắc: chả lẽ ngày xưa thiên hạ không có nhu cầu sinh lý. Hay là các cụ biết cả rồi, nên chẳng cần viết ra.

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức

www.bsnguyenyduc.com

Tuyển tập Videos Sống Vui Sống Khỏe

Vài hàng giới thiệu : Xin trân trọng giới thiệu tuyển tập Videos "Sống Vui Sống Khỏe" của BS Nguyễn Ý Đức. Tuyển tập này là những bài nói chuyện hữu ích về y tế, dinh dưỡng và sức khỏe của BS Nguyễn Ý Đức trên các đài truyền hình được đưa lên Internet. Cùng với bộ sách "[Câu Chuyện Thầy Lang](#)" và những ấn phẩm đã được xuất bản, những bài viết trên Internet, tuyển tập Videos "Sống Vui Sống Khỏe" này sẽ cung cấp nhiều thông tin hữu ích, đóng góp vào việc cải thiện vấn đề sức khỏe cho cộng đồng người Việt Nam khắp nơi.

<http://www.youtube.com/user/DrNguyenYDuc/videos>

VỀ MỤC LỤC

Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gửi về địa chỉ

giaosivietnam@gmail.com

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ võ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc "Trợ lực Giáo sĩ" bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những "Linh mục" không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ... (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

www.conggiaovietnam.net

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quý vị

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thế khác nhau.

TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam

Lm. Luca Phạm Quốc Sử USA